

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN
KỸ THUƠNG
TECHCOM SECURITIES JOINT
STOCK COMPANY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Independence - Freedom - Happiness

Số/No.: 02.2907/26/CV-TCBS

Hà Nội, ngày 29 tháng 07 năm 2026

Hanoi, July 29, 2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ
PERIODIC INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi/To: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ *State Securities Commission*
Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam/ *Vietnam Stock Exchange*
Sở Giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh/ *Hochiminh Stock Exchange*
Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội/ *Hanoi Stock Exchange*

1. Tên tổ chức/Name of organization: Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương/Techcom Securities Joint Stock Company

- Mã chứng khoán/ Stock code: TCX

- Địa chỉ/Address: Tầng 27, tầng 28 và tầng 29, Tòa C5 D'Capitale, số 119 Đường Trần Duy Hưng, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội/ 27th, 28th and 29th floors, C5 D'Capitale Building, 119 Tran Duy Hung Street, Yen Hoa Ward, Hanoi City.

- Điện thoại liên hệ/Tel:

Fax:

- E-mail: baocao_tcbs@techcombank.com.vn

2. Nội dung thông tin công bố/Contents of information disclosure:

Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương công bố thông tin về Báo cáo tình hình quản trị Công ty bán niên năm 2026.

(Chi tiết như tại tài liệu đính kèm)

Techcom Securities Joint Stock Company discloses the Corporate Governance Report for the first 6 months of 2026.

(Details as in the attached document)

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 29/07/2026 tại đường dẫn: <https://www.tcbs.com.vn/> This information was posted on TCBS website on July 29, 2026 at this link:

<https://www.tcbs.com.vn/>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/ We hereby declare to be responsible for the accuracy and completeness of the above information.

Tài liệu đính kèm/ Attached documents:

- Báo cáo tình hình quản trị Công ty bán niên năm 2026/ The Semi-Annual Corporate Governance Report for 2026.

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KỸ THUƠNG
TECHCOM SECURITIES JOINT STOCK COMPANY

Người được ủy quyền công bố thông tin
Person authorized to disclose information



NGÔ HOÀNG HÀ

Phụ lục V
Appendix V

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng
Bộ Tài chính)

(Promulgated with the Circular No 96/2020/TT-BTC on November 16, 2020 of the Minister of Finance)

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN
KỸ THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TECHCOM SECURITIES JOINT STOCK
COMPANY

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Independence – Freedom – Happiness

TECHCOMSECURITIES 



Số: 012907/26/BC -TCBS

Hà Nội, ngày 29 tháng 07 năm 2026

No.: 012907/26/BC-TCBS

Hanoi, July 29, 2026

BÁO CÁO

Tình hình quản trị công ty

REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE

(Báo cáo bán niên năm 2026)

(2026 Semi-annual report)

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán Việt Nam
- Sở Giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

To: - State Securities Commission
- Vietnam Stock Exchange
- Hochiminh Stock Exchange
- Hanoi Stock Exchange

- Tên công ty/ Name of company: **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KỸ THƯƠNG (“Công ty”/“TCBS”)/ TECHCOM SECURITIES JOINT STOCK COMPANY (“Company”/“TCBS”)**
- Địa chỉ trụ sở chính/ Address of headoffice: **Tầng 27, tầng 28 và tầng 29, tòa C5 D’Capitale, số 119 Đường Trần Duy Hưng, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội./ 27th, 28th and 29th floors, C5 D’Capitale Building, 119 Tran Duy Hung Street, Yen Hoa Ward, Hanoi City.**
- Điện thoại/ Telephone: (84-24) 3944 6368 Fax: (84-24) 3944 6583
Email: baocao_tcbs@techcombank.com.vn
- Vốn điều lệ/ Charter capital: 27.744.533.250.000 VND
- Mã chứng khoán/ Stock code: TCX
- Mô hình quản trị công ty/ Governance model:
+ Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”), Hội đồng quản trị (“HĐQT”), Ban Kiểm soát (“BKS”) và Tổng Giám đốc/ General Meeting of Shareholders (GMS), Board of Directors (BOD), Board of Supervisors (BOS), Chief Executive Officer (CEO).
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ/ Implementation of internal audit: Công ty có bộ phận Kiểm toán nội bộ trực thuộc HĐQT, trong kỳ báo cáo bộ phận kiểm toán nội bộ đã thực hiện đầy đủ chức năng kiểm toán nội bộ theo quy định của pháp luật và quy định nội bộ Công ty/ The Company has an Internal Audit

reporting directly to the Board of Directors. During the reporting period, the internal audit function was fully implemented in accordance with applicable laws and the Company's internal regulations.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông (bán niên năm 2026)/ Activities of the General Meeting of Shareholders (2026 Semi-annual report).

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/ Information on meetings, resolutions and decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders approved in the form of written comments).

- Kỳ báo cáo bán niên năm 2026, Công ty tổ chức 01 cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 tại ngày 25/04/2026 và không phát sinh họp Đại hội đồng cổ đông bất thường/lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.

For the six-month reporting period of 2026, the Company held one Annual General Meeting of Shareholders on April 25, 2026, and there were no Extraordinary General Meetings of Shareholders or shareholder resolutions adopted through written consultation.

- Thông tin Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông như sau:

Information on resolutions of the General Meeting of Shareholders

STT No.	Số Nghị quyết Resolution No.	Ngày Date	Nội dung Content
1.	012504/26/NQ-ĐHĐCĐ-TCBS	25/04/2026	(i) Phê duyệt Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, từng thành viên Hội đồng quản trị năm 2025 và phương hướng hoạt động năm 2026 theo nội dung chi tiết tại Báo cáo số 010304/26/BC-ĐHĐCĐ-TCBS. <i>Approval of the Report of the Board of Directors on corporate governance and performance of the Board of Directors and individual board members in 2025 and strategic direction for 2026 as detailed in Report No. 010304/26/BC-ĐHĐCĐ-TCBS.</i> (ii) Phê duyệt Báo cáo của Ban Kiểm soát về hoạt động năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 theo nội dung Báo cáo số 020304/26/BC-ĐHĐCĐ-TCBS. <i>Approval of the Report of the Supervisory Board on 2025 activities and 2026 plan as detailed in Report No. 020304/26/BC-ĐHĐCĐ-TCBS.</i> (iii) Phê duyệt Tờ trình Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 và phê duyệt kế hoạch kinh doanh năm 2026 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương theo nội dung Tờ trình số 010304/26/TT-ĐHĐCĐ-TCBS. <i>Approval of the Proposal on 2025 business performance report and approval of 2026 business plan of Techcom Securities Joint Stock Company as detailed in Proposal No. 010304/26/TT-ĐHĐCĐ-TCBS.</i> (iv) Phê duyệt Tờ trình Báo cáo Tài chính đã được kiểm toán và Phương án Phân phối lợi nhuận năm 2025 theo nội dung Tờ trình số 020304/26/TT-ĐHĐCĐ-TCBS.

			<i>Approval of the Proposal on the audited financial statements and profit allocation plan in 2025 as detailed in Proposal No. 020304/26/TT-ĐHĐCĐ-TCBS.</i> (v) Phê duyệt Tờ trình về việc Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán độc lập để cung cấp dịch vụ kiểm toán theo quy định của pháp luật cho Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương theo nội dung Tờ trình số 030304/26/TT-ĐHĐCĐ-TCBS. <i>Approval of the Proposal on the list of independent audit firms to provide audit services as required by law to Techcom Securities Joint Stock Company as detailed in Proposal No. 030304/26/TT-ĐHĐCĐ-TCBS.</i> (vi) Phê duyệt Tờ trình về việc chi trả thưởng theo kết quả hoàn thành công việc năm 2025 đối với Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương theo nội dung tại Tờ trình số 040304/26/TT-ĐHĐCĐ-TCBS. <i>Approval of the Proposal on performance-based bonus payment for the Board of Directors of Techcom Securities Joint Stock Company as detailed in Proposal No. 040304/26/TT-ĐHĐCĐ-TCBS.</i> (vii) Phê duyệt Tờ trình ngân sách năm 2026 của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương theo nội dung tại Tờ trình số 050304/26/TT-ĐHĐCĐ-TCBS. <i>Approval of the Proposal on the 2026 budget for the Board of Directors and Supervisory Board of Techcom Securities Joint Stock Company as detailed in Proposal No. 050304/26/TT-ĐHĐCĐ-TCBS.</i> (viii) Phê duyệt Tờ trình Sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương tại Tờ trình số 060304/26/TT-ĐHĐCĐ-TCBS. <i>Approval of the Proposal on amendments and supplements to the regulations on the organization and operation of the Board of Directors of Techcom Securities Joint Stock Company as detailed in Proposal No. 060304/26/TT-ĐHĐCĐ-TCBS.</i> (ix) Phê duyệt Tờ trình Cập nhật Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024 theo nội dung tại Tờ trình số 070304/26/TT-ĐHĐCĐ-TCBS. <i>Approval of the Proposal to update the share issuance plan to pay the 2024 dividend as detailed in Proposal No. 070304/26/TT-ĐHĐCĐ-TCBS.</i> (x) Phê duyệt Tờ trình về Phương án tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa
--	--	--	---

			chọn cho người lao động của Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương theo nội dung tại Tờ trình số 080304/26/TT-ĐHĐCĐ-TCBS. <i>Approval of the Proposal on the plan to increase charter capital through the issuance of shares under the Employee Stock Option Program of Techcom Securities Joint Stock Company as detailed in Proposal No. 080304/26/TT-ĐHĐCĐ-TCBS.</i> (xi) Phê duyệt Tờ trình về Phương án phát hành chi trả cổ tức năm 2025 theo nội dung tại Tờ trình số 012304/26/TT-ĐHĐCĐ-TCBS <i>Approval of the Proposal on the 2025 dividend payment plan as detailed in Proposal No. 012304/26/TT-ĐHĐCĐ-TCBS.</i> (xii) Giao và ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty tổ chức thực hiện mọi thủ tục và công việc cần thiết khác để triển khai thành công các nội dung nêu trên sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua, phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. <i>The Chairman of the Board of Directors is authorized to organize and carry out all necessary procedures and related tasks to effectively implement the above matters as approved by the General Meeting of Shareholders, in accordance with applicable laws and the Company's Charter.</i>
--	--	--	---

II. Hội đồng quản trị (bán niên năm 2026)/ Board of Directors (2026 Semi-annual report)

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (“HĐQT”)/ Information about the members of the Board of Directors (“BOD”)

STT/ No.	Thành viên HĐQT/ Board of Directors' members	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành) Position (Independent members of the Board of Directors, Non- executive members of the Board of Directors)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập <i>The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Directors/ Independent Board Member</i>	
			Ngày bổ nhiệm/ Date of appointment	Ngày miễn nhiệm/ Date of dismissal
1	Ông Nguyễn Xuân Minh <i>Mr. Nguyen Xuan Minh</i>	Chủ tịch HĐQT <i>Chairman of the Board</i>	Tái bổ nhiệm ngày 26/04/2023 <i>Reappointed on April 26, 2023</i>	
2	Bà Nguyễn Thị Dịu	Phó Chủ tịch HĐQT	Bổ nhiệm ngày 30/12/2024	

	<i>Mrs. Nguyen Thi Diu</i>	<i>Vice Chairman of the Board</i>	<i>Appointed on December 30, 2024</i>	
		Thành viên độc lập HĐQT <i>Independent Board Member</i>	Bổ nhiệm ngày 24/12/2024 <i>Appointed on December 24, 2024</i>	
3	Bà Nguyễn Thị Thu Hiền <i>Mrs. Nguyen Thi Thu Hien</i>	Thành viên HĐQT <i>Board Member</i>	Tái bổ nhiệm ngày 26/04/2023 <i>Reappointed on April 26, 2023</i>	
		Phó Chủ tịch HĐQT <i>Vice Chairman of the Board</i>	Bổ nhiệm ngày 01/07/2026 <i>Appointed on July 01, 2026</i>	
4	Ông Lê Huy Hoàng <i>Mr. Le Huy Hoang</i>	Thành viên HĐQT <i>Board Member</i>	Bổ nhiệm ngày 04/12/2023 <i>Appointed on December 04, 2023</i>	
5	Ông Alexandre Charles Emmanuel Macaire <i>Mr. Alexandre Charles Emmanuel Macaire</i>	Thành viên HĐQT <i>Board Member</i>	Tái bổ nhiệm ngày 26/04/2023 <i>Reappointed on April 26, 2023</i>	

2. Các cuộc họp HĐQT/ Meetings of the Board of Directors

STT/ No.	Thành viên HĐQT/ <i>Board of Director' member</i>	Số buổi họp HĐQT tham dự/ <i>Number of meetings attended by Board of Directors</i>	Tỷ lệ tham dự họp/ <i>Attendance rate</i>	Lý do không tham dự họp/ <i>Reasons for absence</i>
1	Ông Nguyễn Xuân Minh <i>Mr. Nguyen Xuan Minh</i>	2/2	100%	
2	Bà Nguyễn Thị Thu Hiền <i>Mrs. Nguyen Thi Thu Hien</i>	2/2	100%	
3	Ông Lê Huy Hoàng <i>Mr. Le Huy Hoang</i>	2/2	100%	
4	Ông Alexandre Charles Emmanuel Macaire	2/2	100%	

	<i>Mr. Alexandre Charles Emmanuel Macaire</i>			
5	Bà Nguyễn Thị Dịu <i>Mrs. Nguyen Thi Diu</i>	1/2	50%	Lý do cá nhân <i>Personal reasons</i>

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc/ *Supervising the Board of Management by the Board of Directors:*

- HĐQT đã đôn đốc và giám sát thường xuyên việc thực hiện các Nghị quyết/ Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị;

The Board of Directors (BOD) regularly urged and supervised the implementation of Resolutions/ Decisions of the General Meeting of Shareholders and the BOD;

- HĐQT giám sát hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc thông qua quy định phân cấp, phân quyền và các quy định nội bộ của TCBS do HĐQT ban hành;

The BOD supervised the management activities of the Board of Management through the delegation and authorization framework as well as internal regulations issued by the BOD.

- Chỉ đạo, giám sát, cử thành viên chuyên trách theo dõi các hoạt động để đảm bảo Công ty đạt các chỉ tiêu đã đề ra.

The BOD also provided direction, supervision, and assigned dedicated members to monitor activities to ensure that the Company achieved its set targets.

- Đối với các hoạt động thuộc thẩm quyền xem xét và quyết định của HĐQT, Tổng Giám đốc báo cáo và trình HĐQT xem xét. Trên cơ sở đó, HĐQT đã đưa ra các quyết định kịp thời cho Ban Tổng Giám đốc triển khai thực hiện.

For matters under the authority of the BOD, the CEO reported and submitted proposals for the BOD's review and approve. Based on such reports, the BOD made timely decisions to enable the Board of Management to carry out implementation.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có)/ *Activities of the Board of Directors' subcommittees (if any):* Không có/None

5. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị (bán niên năm 2026): Chi tiết tại Phụ lục 01 đính kèm Báo cáo này/
Resolutions of the Board of Directors (2026 Semi-annual report): Details in attached Appendix 01 of this Report.

III. Ban kiểm soát (bán niên năm 2026)/ *Board of Supervisors (2026 Semi-annual report):*

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (“BKS”)/ *Information about members of Board of Supervisors (“BOS”)*

STT/ No.	Thành viên BKS/ <i>Members of Board of Supervisors</i>	Chức vụ/ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS <i>The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Supervisors</i>	Trình độ chuyên môn/ <i>Qualification</i>
1	Ông Đặng Văn Khải <i>Mr. Dang Van Khai</i>	Trưởng Ban Kiểm soát <i>Head of BOS</i>	Tái bổ nhiệm ngày 26/04/2023 <i>Reappointed on April 26, 2023</i>	Thạc sĩ kế toán Quốc tế <i>Master of International Accounting</i>

2	Bà Hoàng Thị Kim Cúc <i>Mrs. Hoang Thi Kim Cuc</i>	Thành viên Ban Kiểm soát/ <i>Members of BOS</i>	Tái bổ nhiệm ngày 26/04/2023 <i>Reappointed on April 26, 2023</i>	Cử nhân Kinh tế <i>Bachelor of Economics</i>
3	Bà Lê Thị Thu Hương <i>Mrs. Le Thi Thu Huong</i>	Thành viên Ban Kiểm soát/ <i>Members of BOS</i>	Bổ nhiệm ngày 26/04/2023 <i>Appointed on April 26, 2023</i>	Thạc sĩ kinh doanh và quản lý <i>Master of Business and Management</i>

2. Cuộc họp của Ban Kiểm soát/ *Meetings of Board of Supervisors:*

STT/ No.	Thành viên BKS/ <i>Members of Board of Supervisors</i>	Số buổi họp tham dự/ <i>Number of meetings attended</i>	Tỷ lệ tham dự họp/ <i>Attendance rate</i>	Tỷ lệ biểu quyết/ <i>Voting rate</i>	Lý do không tham dự họp/ <i>Reasons for absence</i>
1	Ông Đặng Văn Khải <i>Mr. Dang Van Khai</i>	1/1	100%	100%	
2	Bà Hoàng Thị Kim Cúc <i>Mrs. Hoang Thi Kim Cuc</i>	1/1	100%	100%	
3	Bà Lê Thị Thu Hương <i>Mrs. Le Thi Thu Huong</i>	1/1	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông/ *Supervising Board of Directors, Board of Management and shareholders by Board of Supervisors:*

- Thực hiện kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ trong công tác quản trị, điều hành Công ty và tình hình thực hiện các Nghị quyết ĐHĐCĐ của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc.
To oversee compliance with applicable laws and the Company's Charter in the governance and operation of the Company, and to monitor the implementation of resolutions of the General Meeting of Shareholders by the Board of Directors and the Board of Management.
- Xem xét báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán độc lập của Công ty, báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính, rà soát các giao dịch hợp đồng với người có liên quan theo quy định của pháp luật.
To review the Company's audited financial statements for 2025, reports on financial safety ratios, and contracts and transactions with related persons in compliance with applicable laws and regulations.
- Tình hình khắc phục theo kiến nghị của các đoàn thanh tra, kiểm toán (nếu có).
Monitoring the status of remediation in response to recommendations made by inspection and audit teams (if any).
- Thực hiện việc kiểm tra, giám sát (nếu có) theo đề nghị của Ủy ban chứng khoán và/hoặc của cổ đông/nhóm cổ đông lớn theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
Conducting inspections and supervision (if any) at the request of the State Securities Commission and/or major shareholders/group of shareholders in accordance with applicable laws and the Company's Charter.
- Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.
Performing other duties and powers as prescribed by law and the Company's Charter.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/ *The coordination among the Board of Supervisors, the Board of Management, Board of Directors and other managers:*

- Ban Kiểm soát tham gia các cuộc họp Hội đồng quản trị và luôn kịp thời thông báo, báo cáo, làm việc với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc để có các quyết định, chỉ đạo quyết liệt đối với các Khối/đơn vị chức năng nhằm ngăn ngừa và xử lý các tồn tại trong hoạt động, góp phần nâng cao hiệu quả kinh doanh, cải thiện quy trình, sản phẩm, quản trị rủi ro trong kinh doanh và nâng cao năng lực quản trị điều hành của hệ thống.

The Supervisory Board actively participated in the meetings of the Board of Directors and consistently communicated, reported, and coordinated in a timely manner with the Board of Directors and the Board of Management to enable prompt and decisive actions by relevant divisions/functional units. These efforts aimed to prevent and address operational shortcomings, enhance business performance, improve processes, products, and risk management, as well as strengthen the overall governance and management capacity of the system.

- Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc đã nỗ lực khắc phục các tồn tại theo khuyến nghị của Ban Kiểm soát; đồng thời tạo điều kiện để Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ.

The Board of Directors and the Board of Management have made efforts to address the issues identified by the Supervisory Board's recommendations, while also facilitating the Supervisory Board in fulfilling its duties.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có)/ *Other activities of the Board of Supervisors (if any):* Không có/None

IV. Ban điều hành/ *Board of Management:*

STT/ No.	Thành viên Ban điều hành/ <i>Members of Board of Management</i>	Ngày tháng năm sinh/ <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn/ <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/ <i>Date of appointment / dismissal of members of the Board of Management</i>
1	Bà Nguyễn Thị Thu Hiền <i>Mrs. Nguyen Thi Thu Hien</i> Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc (không còn là Tổng Giám đốc kể từ ngày 01/07/2026) <i>Member of the BOD cum CEO (ceased to be CEO from July 01, 2026)</i>		Thạc sĩ Tài chính Ngân hàng <i>Master of Banking and Finance</i>	Ngày tái bổ nhiệm Tổng Giám đốc: 29/01/2024 <i>Date of reappointment: 29/01/2024</i> Ngày miễn nhiệm Tổng Giám đốc: 01/07/2026 <i>Effective date of relief from duty of CEO: 01/07/2026</i>
2	Bà Trần Thị Thu Trang <i>Mrs. Tran Thi Thu Trang</i> Phó Tổng Giám đốc được bổ nhiệm Quyền Tổng Giám đốc từ ngày 01/07/2026 <i>Deputy CEO was appointed as Acting CEO with effect from July 1, 2026.</i>		Cử nhân Tài chính <i>Bachelor of Finance</i>	Ngày bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc: 05/11/2021 <i>Date of appointment as Deputy CEO: 05/11/2021</i> Ngày bổ nhiệm Quyền Tổng Giám đốc: 01/07/2026 <i>Date of appointment as Acting CEO: 01/07/2026</i>
3	Bà Phạm Diệu Linh <i>Mrs. Pham Dieu Linh</i>		Thạc sĩ Tài chính <i>Master of Finance</i>	Ngày bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc: 10/10/2018

	Phó Tổng Giám đốc <i>Deputy CEO</i>			<i>Date of appointment as Deputy CEO: 10/10/2018</i>
4	Bà Bùi Thị Thu Hằng <i>Mrs. Bui Thi Thu Hang</i> Phó Tổng Giám đốc <i>Deputy CEO</i>		Thạc sĩ Tài chính Ngân hàng <i>Master of Banking and Finance</i>	Ngày bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc: 15/08/2020 <i>Date of appointment as Deputy CEO: 15/08/2020</i>
5	Ông Nguyễn Đăng Minh. <i>Mr. Nguyen Dang Minh</i> Phó Tổng Giám đốc <i>Deputy CEO</i>		Thạc sĩ Khoa học máy tính <i>Master of Computer Science</i>	Ngày bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc: 01/02/2025 <i>Date of appointment as Deputy CEO: 01/02/2025</i>
6	Ông Nguyễn Tuấn Cường <i>Mr. Nguyen Tuan Cuong</i> Phó Tổng Giám đốc <i>Deputy CEO</i>		Thạc sĩ Tài chính Ngân hàng <i>Master of Banking and Finance</i>	Ngày bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc: 20/08/2022 <i>Date of appointment as Deputy CEO: 20/08/2022</i>
7	Ông Ngô Hoàng Hà <i>Mr. Ngo Hoang Ha</i> Phó Tổng Giám đốc kiêm Người được ủy quyền công bố thông tin kiêm Người phụ trách quản trị công ty <i>Deputy CEO cum authorized person to disclose information cum Person in charge of Corporate Governance</i>		Thạc sĩ Tài chính <i>Master of Finance</i>	Ngày bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc: 04/05/2023 <i>Date of appointment as Deputy CEO: 04/05/2023</i> Ngày bổ nhiệm Người được ủy quyền công bố thông tin: 22/07/2024 <i>Date of appointment as authorized person to disclose information: 22/07/2024</i> Ngày bổ nhiệm Người phụ trách quản trị công ty: 18/09/2025 <i>Date of appointment as Person in charge of Corporate Governance: 18/09/2025</i>
8	Nguyễn Tuấn Anh <i>Mr. Nguyen Tuan Anh</i> Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc chi nhánh Hà Nội <i>Deputy CEO cum Director of Hanoi Branch</i>		Thạc sĩ kinh tế tài chính <i>Master of Financial Economics</i>	Ngày bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc: 01/04/2026 <i>Date of appointment as Deputy CEO: 01/04/2026</i>
9	Quách Thùy Linh <i>Ms. Quach Thuy Linh</i> Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc chi nhánh Hồ Chí Minh <i>Deputy CEO cum Director of Hochiminh Branch</i>		Thạc sĩ Tài chính đầu tư <i>Master of Finance and Investment</i>	Ngày bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc: 01/04/2026 <i>Date of appointment as Deputy CEO: 01/04/2026</i>

V. Kế toán trưởng/ Chief Accountant:

Họ và tên <i>Name</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm <i>Date of appointment/ dismissal</i>
Bà Phạm Thúy Vân <i>Ms. Pham Thuy Van</i>		Cử nhân kinh tế, Chứng chỉ Kế toán trưởng <i>Bachelor of Economics Chief Accountant Certificate</i>	Bổ nhiệm: 01/11/2023 <i>Appointed: 01/11/2023</i>

VI. Đào tạo về quản trị công ty/ Training courses on corporate governance:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Từ 01/01/2026 – 30/06/2026./ *Training courses on corporate governance were involved by members of Board of Directors, the Board of Supervisors, General Director, other managers and secretaries in accordance with regulations on corporate governance: From 01/01/2026 to 30/06/2026.*

STT <i>No.</i>	Khóa học/ Training courses
1.	Quản trị dữ liệu/ <i>Data Management</i>
2.	An ninh thông tin/ <i>Information Security</i>
3.	Quản trị lõi nhân sự/ <i>Core HR Management</i>
4.	Năng lực lãnh đạo/ <i>Leadership Capability</i>
5.	Kiến thức nền tảng về quản trị rủi ro gian lận/ <i>Foundational knowledge of fraud risk management</i>
6.	Bảo mật và riêng tư dữ liệu/ <i>Data Security and Privacy</i>
7.	Kiến thức cơ bản về quản trị rủi ro hoạt động/ <i>Fundamentals of Operational Risk Management</i>
8.	Chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp/ <i>Professional Ethics Standards</i>
9.	Hiểu và thực hành Phát triển bền vững ESG/ <i>Understanding and Practicing ESG Sustainability</i>
10.	Kiến thức cơ bản về Tác nhân AI (AI Agent)/ <i>Fundamentals of AI Agents</i>

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (báo cáo bán niên năm 2026) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty/ The list of affiliated persons of the public company (2026 Semi-annual report) and transactions of affiliated persons of the Company.

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty/ The list of affiliated persons of the Company: Chi tiết như Phụ lục 02 đính kèm/ *Details in attached Appendix 02 of this Report.*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons:

STT <i>No.</i>	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của HĐQT/ HĐQT...	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
-------------------	---------------------	-----------------------------------	-------------------------------------	---------------------------------------	---------------------------------	---	--	---------

	<i>Name of organization/individual</i>	<i>Relationship with the Company</i>	<i>No. date of issue, place of issue</i>	<i>Address</i>	<i>Time of transactions with the Company</i>	<i>thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)</i> <i>Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying date of issue)</i>	<i>Content, quantity, total value of transaction</i>	<i>Note</i>
1.	Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam <i>Vietnam Technological and Commercial Joint Stock Bank</i>	Công ty mẹ/ <i>Parent Company</i>	0100230800	Tòa Techcombank, Số 6 Quang Trung, Phường Cửa Nam, TP. Hà Nội <i>Techcombank Building, No. 6 Quang Trung Street, Cua Nam Ward, Hanoi City</i>	05/01/2026	Nghị quyết HĐQT số 010501/26/NQ-HĐQT-TCBS ngày 05/01/2026 <i>Resolution of BOD No. 010501/26/NQ-HĐQT-TCBS dated January 5, 2026</i>	Phê duyệt chủ trương việc thực hiện giao dịch ngoại tệ và/hoặc phái sinh lãi suất với Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam dự kiến phát sinh trong nửa đầu năm 2026 <i>Approval of the policy on conducting foreign exchange transactions and/or interest rate derivative transactions with Vietnam Technological and Commercial Joint Stock Bank, anticipated to occur in the first half of 2026</i>	
2.	Bà Nguyễn Thị Thu Hiền <i>Mrs. Nguyen Thi Thu Hien</i>	Phó Chủ tịch HĐQT <i>Vice Chairman</i>			Ngày 27/02/2026 đến ngày 02/03/2026 <i>From 27/02/2026 to 02/03/2026</i>	Nghị quyết HĐQT số 011201/26/NQ-HĐQT-TCBS ngày 12/01/2026 <i>Resolution of BOD No. 011201/26/NQ-HĐQT-TCBS dated January 12, 2026</i>	Bà Nguyễn Thị Thu Hiền mua 28.429 cổ phiếu TCX với tổng giá trị giao dịch tính theo mệnh giá 284.290.000 đồng trong đợt phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động của Công ty <i>Ms. Nguyen Thi Thu Hien purchased 28,429 TCX shares with an aggregate par value of VND 284,290,000 in the Company's share issuance under the Employee Stock Ownership Plan.</i>	
3.	Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam <i>Vietnam Technological and Commercial Joint Stock Bank</i>	Công ty mẹ/ <i>Parent Company</i>	0100230800	Tòa Techcombank, Số 6 Quang Trung, Phường Cửa Nam, TP. Hà Nội <i>Techcombank Building, No. 6 Quang Trung Street, Cua Nam Ward, Hanoi City</i>	20/04/2026	Nghị quyết HĐQT số 012004/26/NQ-HĐQT-TCBS ngày 20/04/2026 <i>Resolution of BOD No. 012004/26/NQ-HĐQT-TCBS dated April 20, 2026</i>	TCBS là đại lý lưu ký cho trái phiếu do Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam phát hành trong năm 2026 <i>TCBS acting as custody agent for bonds issued by Vietnam Technological and Commercial Joint Stock Bank in 2026</i>	
4.	Công ty Cổ phần Sản giao dịch Tài sản	Tổ chức mà ông Nguyễn Xuân Minh là	0111042340	Tầng 19, Tòa Techcombank, Số 6 Quang Trung,	29/05/2026	Nghị quyết HĐQT số 022905/26/NQ-	Phê duyệt việc thanh lý tài sản và thu hồi chi phí đầu tư trong quá trình	

	mã hóa Techcom (TCEX) Techcom crypto exchange joint stock company	Chủ tịch HĐQT và Người đại diện theo pháp luật The enterprise in which Mr. Nguyen Xuan Minh is Chairman cum legal representative		Phường Cửa Nam, TP. Hà Nội 19th Floor, Techcombank Building, No. 6 Quang Trung Street, Cua Nam Ward., Hanoi City		HĐQT-TCBS ngày 29/05/2026 Resolution of BOD No. 022905/26/NQ- HĐQT-TCBS dated May 29, 2026	chuẩn bị dự án hệ thống phát hành và giao dịch tài sản mã hoá. Approval for the liquidation of assets and recovery of investment costs incurred during the preparation phase of the crypto asset issuance and trading system project	
5.	Bà Nguyễn Thị Thu Hiền Mrs. Nguyen Thi Thu Hien	Phó Chủ tịch HĐQT Vice Chairman			Ngày 01/07/2026 đến ngày 02/07/2026 From 01/07/2026 to 02/07/2026	Nghị quyết HĐQT số 011006/26/NQ- HĐQT-TCBS ngày 10/06/2026 Resolution of BOD No. 011006/26/NQ- HĐQT-TCBS dated June 10, 2026	Bà Nguyễn Thị Thu Hiền mua 46.261 cổ phiếu TCX với tổng giá trị giao dịch tính theo mệnh giá 462.610.000 đồng trong đợt phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động của Công ty. Ms. Nguyen Thi Thu Hien purchased 46.261 TCX shares with an aggregate par value of VND 462,610,000 in the Company's share issuance under the Employee Stock Ownership Plan.	
6.	Bà Hoàng Thị Kim Cúc Mrs. Hoang Thi Kim Cuc	Thành viên Ban Kiểm soát Member of Supervisory Board			12/06/2026 đến 19/06/2026 From 12/06/2026 to 19/06/2026	Nghị quyết HĐQT số 011206/26/NQ- HĐQT-TCBS ngày 12/06/2026 Resolution of BOD No. 011206/26/NQ- HĐQT-TCBS dated June 12, 2026	Bà Hoàng Thị Kim Cúc mua 4 trái phiếu mã VHM12605 từ TCBS với Tổng mệnh giá giao dịch tối đa dự kiến: 400.000.000 đồng và Tổng giá trị giao dịch tối đa dự kiến: 500.000.000 đồng Mrs. Hoang Thi Kim Cuc purchased 4 bonds with bond code VHM12605 from TCBS, with a maximum expected total face value of bonds of VND 400,000,000 and an expected maximum aggregate transaction value of VND 500,000,000.	
7.	Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ Thương Techcom Capital Joint Stock Company	Công ty cùng công ty mẹ đồng thời là công ty mà ông Nguyễn Xuân Minh là Chủ Tịch HĐQT kiêm người đại diện theo pháp luật The company under the same	0102995749	Tầng 20, Tòa Techcombank, Số 6 Quang Trung, Phường Cửa Nam, TP. Hà Nội 20th Floor, Techcombank Building, No. 6 Quang Trung Street, Cua Nam Ward., Hanoi City	18/06/2026 June 18, 2026	Nghị quyết HĐQT số 021806/26/NQ- HĐQT-TCBS ngày 18/06/2026 Resolution of BOD No. 021806/26/NQ- HĐQT-TCBS dated June 18, 2026	Phê duyệt việc góp vốn thành lập Quỹ ETF TECHCOM CAPITAL VN30, TCBS tham gia với các vai trò liên quan, hạn mức giao dịch giữa TCBS và Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ Thương Approval of capital contribution for the establishment of the	

		parent company is also a company where Mr. Nguyen Xuan Minh concurrently serves as the Chairman cum legal representative					Techcom Capital VN30 Exchange Traded Fund, with TCBS participating in related roles, and the transaction limits between TCBS and Techcom Capital Joint Stock Company	
8.	Ông Jens Lottner Mr. Jens Lottner	Người quản lý của Công ty mẹ Executives of the parent company			Từ ngày 24/06/2026 đến ngày 10/07/2026 From June 24, 2026 to July 10, 2026	Nghị quyết HĐQT số 012906/26/NQ-HĐQT-TCBS ngày 29/06/2026 Resolution of BOD No. 012906/26/NQ-HĐQT-TCBS dated June 29, 2026	Ông Jens Lottner bán 109 trái phiếu mã VHM12502 cho TCBS với Tổng mệnh giá giao dịch tối đa dự kiến: 10,900,000,000 đồng và Tổng giá trị giao dịch tối đa dự kiến: 11,000,000,000 đồng Mr. Jens Lottner sold 109 bonds with bond code VHM12502 to TCBS, with a maximum expected total face value of bonds of VND 10,900,000,000 and an expected maximum aggregate transaction value of VND 11,000,000,000.	

Ghi chú/Note: số Giấy NSH*: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/ NSH No.: ID card No./Passport No. (As for individuals) or Business Registration Certificate No., License on operations or equivalent legal documents (As for organisations).

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát/ Transaction between internal persons of the Company, affiliated persons of internal persons and the Company's subsidiaries in which the Company takes controlling power: Không có/None

STT No.	Người thực hiện giao dịch/ Transaction executor	Quan hệ với người nội bộ Relationship with internal persons	Chức vụ tại CTNY Position at the listed Company	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No. /Passport No., date of issue, place of Issue	Địa chỉ Address	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát Name of subsidiaries or companies which the Company control	Thời điểm giao dịch Time of transaction	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch Content, quantity, total value of transaction	Ghi chú Note

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/ Transactions between the Company and other objects:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo):/ Transactions between the Company and the company that its members of Board of Management, the Board of Supervisors, Director (General Director) have been founding members or members of Board of Directors, or CEOs in three (03) latest years (calculated at the time of reporting).

- Nghị quyết HĐQT số 022905/26/NQ-HĐQT-TCBS ngày 29/05/2026 về phê duyệt việc thanh lý tài sản và thu hồi chi phí đầu tư trong quá trình chuẩn bị dự án hệ thống phát hành và giao dịch tài sản mã hoá (Chi tiết như nêu tại bảng mục VII.2 trên).

Resolution No. 022905/26/NQ-HĐQT-TCBS dated May 29, 2026 on approval for the liquidation of assets and recovery of investment costs incurred during the preparation phase of the crypto asset issuance and trading system project (Details as presented in table, section VII.2 above).

- Nghị quyết HĐQT số 021806/26/NQ-HĐQT-TCBS ngày 18/06/2026 về Phê duyệt việc góp vốn thành lập Quỹ ETF TECHCOM CAPITAL VN30, TCBS tham gia với các vai trò liên quan, hạn mức giao dịch giữa TCBS và Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ Thương (Chi tiết như nêu tại bảng mục VII.2 trên).

Resolution No. 021806/26/NQ-HĐQT-TCBS ngày June 18, 2026 on Approval of capital contribution for the establishment of the Techcom Capital VN30 Exchange Traded Fund, with TCBS participating in related roles, and the transaction limits between TCBS and Techcom Capital Joint Stock Company (Details as presented in table, section VII.2 above).

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/
Transactions between the Company and the company that its affiliated persons with members of Board of Directors, Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers as a member of Board of Directors, Director (General Director or CEO): Không có/None

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác/
Other transactions of the Company (if any) may bring material or non- material benefits for members of Board of Directors, members of the Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers: Không có/None

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo bán niên năm 2026)/ *Transactions of internal persons and their affiliated persons (2026 Semi-annual report)*

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/ *The list of internal persons and their affiliated persons:* Chi tiết như Phụ lục 02 đính kèm/ *Details in attached Appendix 02 of this Report.*

**2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty (01/01/2026 – 30/06/2026)/
*Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the company (01/01/2026 – 30/06/2026)***

STT No.	Người thực hiện giao dịch/ <i>Transaction executor</i>	Quan hệ với người nội bộ/ <i>Relationship with internal persons</i>	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ/ <i>Number of shares owned at the beginning of the period</i>		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ/ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) <i>Reasons for increasing, decreasing (buying, selling, converting, rewarding, etc.)</i>
			Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ (%) <i>Percentage</i>	Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ (%) <i>Percentage</i>	
1.	Nguyễn Xuân Minh <i>Mr. Nguyen Xuan Minh</i>	Chủ tịch HĐQT kiêm Người đại diện theo pháp luật <i>Chairman of BOD cum legal representative</i>	93.666.973	4,05255%	112.400.367	4,05207%	Tăng do nhận cổ tức bằng cổ phiếu <i>Increase due to receipt of stock dividend</i>
2.	Nguyễn Xuân Dũng <i>Mr. Nguyen Xuan Dung</i>	Người có liên quan của Ông Nguyễn Xuân Minh <i>Related person of Mr Nguyen Xuan Minh</i>	4.766.100	0,20621%	5.719.320	0,20618%	Tăng do nhận cổ tức bằng cổ phiếu <i>Increase due to receipt of stock dividend</i>

3.	Nguyễn Xuân Hùng <i>Mr. Nguyen Xuan Hung</i>	Người có liên quan của Ông Nguyễn Xuân Minh <i>Related person of Mr Nguyen Xuan Minh</i>	5.000.000	0,21633%	6.000.000	0,21630%	Tăng do nhận cổ tức bằng cổ phiếu <i>Increase due to receipt of stock dividend</i>
4.	Trần Ngọc Như An <i>Mrs. Tran Ngoc Nhu An</i>	Người có liên quan của Ông Nguyễn Xuân Minh <i>Related person of Mr Nguyen Xuan Minh</i>	14.198.100	0,61429%	17.037.480	0,61421%	Tăng do nhận cổ tức bằng cổ phiếu/ <i>Increase from stock dividend received</i> Tăng/giảm do mua bán cổ phiếu trên sàn/ <i>Increase/decrease from trading shares on the exchange</i>
5.	Công ty TNHH Quản lý tài sản Việt Nam <i>Vietnam Asset Management Limited</i>	Người có liên quan của Ông Nguyễn Xuân Minh <i>Related person of Mr Nguyen Xuan Minh</i>	20.270.529	0,87702%	24.324.634	0,87691%	Tăng do nhận cổ tức bằng cổ phiếu <i>Increase due to receipt of stock dividend</i>
6.	Nguyễn Thị Thu Hiền <i>Mrs. Nguyen Thi Thu Hien</i>	Phó Chủ tịch HĐQT <i>Vice Chairman</i>	11.634.585	0,50338%	13.995.616	0,50455%	Tăng do mua cổ phiếu ESOP, nhận cổ tức bằng cổ phiếu/ <i>Increase from ESOP share purchase and stock dividend received</i>
7.	Nguyễn Tuấn Hiệp <i>Mr. Nguyen Tuan Hiep</i>	Người có liên quan của Bà Nguyễn Thị Thu Hiền <i>Related person of Mrs. Nguyen Thi Thu Hien</i>	100.000	0,00433%	120.000	0,00433%	Tăng do nhận cổ tức bằng cổ phiếu <i>Increase due to receipt of stock dividend</i>
8.	Nguyễn Lê Huy <i>Mr. Nguyen Le Huy</i>	Người có liên quan của Bà Nguyễn Thị Thu Hiền <i>Related person of Mrs. Nguyen Thi Thu Hien</i>	2.000.000	0,08653%	2.400.000	0,08652%	Tăng do nhận cổ tức bằng cổ phiếu <i>Increase due to receipt of stock dividend</i>
9.	Nguyễn Lê Duy Anh <i>Mr. Nguyen Le Duy Anh</i>	Người có liên quan của Bà Nguyễn Thị Thu Hiền <i>Related person of Mrs. Nguyen Thi Thu Hien</i>	10.000	0,00043%	12.000	0,00043%	Tăng do nhận cổ tức bằng cổ phiếu <i>Increase due to receipt of stock dividend</i>
10.	Nguyễn Lê Nam Anh <i>Mr. Nguyen Le Nam Anh</i>	Người có liên quan của Bà Nguyễn Thị Thu Hiền <i>Related person of Mrs. Nguyen Thi Thu Hien</i>	10.000	0,00043%	12.000	0,00043%	Tăng do nhận cổ tức bằng cổ phiếu <i>Increase due to receipt of stock dividend</i>
11.	Ngân hàng TMCP Kỹ	Công ty mẹ	1.844.999.910	79,82493%	2.213.999.892	79,81551%	Tăng do nhận cổ tức bằng cổ phiếu

	Thương Việt Nam Vietnam Technological and Commercial Joint Stock Bank	Parent Company					Increase due to receipt of stock dividend
12.	Trần Thị Thu Trang Mrs. Tran Thi Thu Trang	Quyền Tổng Giám đốc Acting Chief Executive Officer	300.480	0,01300%	384.463	0,01386%	Tăng do mua cổ phiếu ESOP, nhận cổ tức bằng cổ phiếu Increase from ESOP share purchase and stock dividend received Tăng/giảm do mua bán cổ phiếu trên sàn Increase/decrease from trading shares on the exchange
13.	Phùng Thị Huệ Mrs. Phung Thi Hue	Người có liên quan của Bà Trần Thị Thu Trang Related person of Mrs. Tran Thi Thu Trang	96.525	0,00418%	110.190	0,00397%	Tăng do nhận cổ tức bằng cổ phiếu/ Increase from stock dividend received Tăng/giảm do mua bán cổ phiếu trên sàn Increase/decrease from trading shares on the exchange
14.	Tạ Đình Thắng Mr. Ta Dinh Thang	Người có liên quan của Bà Trần Thị Thu Trang Related person of Mrs. Tran Thi Thu Trang	100.000	0,00433%	112.920	0,00407%	Tăng do nhận cổ tức bằng cổ phiếu/ Increase from stock dividend received Tăng/giảm do mua bán cổ phiếu trên sàn/ Increase/decrease from trading shares on the exchange
15.	Tạ Quỳnh Anh Ms. Ta Quynh Anh	Người có liên quan của Bà Trần Thị Thu Trang Related person of Mrs. Tran Thi Thu Trang	100.000	0,00433%	120.000	0,00433%	Tăng do nhận cổ tức bằng cổ phiếu Increase due to receipt of stock dividend
16.	Phạm Diệu Linh Mrs. Pham Dieu Linh	Phó Tổng Giám Đốc Deputy CEO	525.943	0,02276%	650.874	0,02346%	Tăng do mua cổ phiếu ESOP, nhận cổ tức bằng cổ phiếu Increase from ESOP share purchase and stock dividend received
17.	Bùi Thị Thu Hằng Mrs. Bui Thi Thu Hang	Phó Tổng Giám Đốc Deputy CEO	192.464	0,00833%	243.492	0,00878%	Tăng do mua cổ phiếu ESOP, nhận cổ tức bằng cổ phiếu Increase from ESOP share purchase and stock dividend received
18.	Nguyễn Đăng Minh Mr. Nguyen Dang Minh	Phó Tổng Giám Đốc Deputy CEO	264.197	0,01143%	334.094	0,01204%	Tăng do mua cổ phiếu ESOP, nhận cổ tức bằng cổ phiếu/ Increase from ESOP share purchase and stock dividend received Tăng/giảm do mua bán cổ phiếu trên sàn/

							<i>Increase/decrease from trading shares on the exchange</i>
19.	Nguyễn Đăng Quang <i>Mr. Nguyen Dang Quang</i>	Người có liên quan của Ông Nguyễn Đăng Minh <i>Related person of Mrs. Nguyen Dang Minh</i>	0	0,00000%	1.080	0,00004%	Tăng/giảm do mua bán cổ phiếu trên sàn/ <i>Increase/decrease from trading shares on the exchange</i> Tăng do nhận cổ tức bằng cổ phiếu/ <i>Increase due to receipt of stock dividend</i>
20.	Nguyễn Tuấn Cường <i>Mr. Nguyen Tuan Cuong</i>	Phó Tổng Giám Đốc <i>Deputy CEO</i>	171.136	0,00740%	221.672	0,00799%	Tăng do mua cổ phiếu ESOP, nhận cổ tức bằng cổ phiếu/ <i>Increase from ESOP share purchase and stock dividend received</i>
21.	Ngô Hoàng Hà <i>Mr. Ngo Hoang Ha</i>	Phó Tổng Giám Đốc <i>Deputy CEO</i>	321.588	0,01391%	428.619	0,01545%	Tăng do mua cổ phiếu ESOP, nhận cổ tức bằng cổ phiếu/ <i>Increase from ESOP share purchase and stock dividend received</i>
22.	Quách Thùy Linh <i>Ms. Quach Thuy Linh</i>	Phó Tổng Giám Đốc <i>Deputy CEO cum Director of Hochiminh Branch</i>	219.996	0,00952%	278.299	0,01003%	Tăng do mua cổ phiếu ESOP, nhận cổ tức bằng cổ phiếu/ <i>Increase from ESOP share purchase and stock dividend received</i>
23.	Quách Thùy Dương <i>Ms. Quach Thuy Duong</i>	Người có liên quan của Bà Quách Thùy Linh <i>Related person of Ms. Quach Thuy Linh</i>	401	0,00002%	841	0,00003%	Tăng/giảm do mua bán cổ phiếu trên sàn/ <i>Increase/decrease from trading shares on the exchange</i> Tăng do nhận cổ tức bằng cổ phiếu/ <i>Increase due to receipt of stock dividend</i>
24.	Nguyễn Tuấn Anh <i>Mr. Nguyen Tuan Anh</i>	Phó Tổng Giám Đốc <i>Deputy CEO cum Director of Hanoi Branch</i>	117.234	0,00507%	178.520	0,00644%	Tăng do mua cổ phiếu ESOP, nhận cổ tức bằng cổ phiếu/ <i>Increase from ESOP share purchase and stock dividend received</i>
25.	Nguyễn Thị Liên Hà <i>Mrs. Nguyen Thi Lien Ha</i>	Người có liên quan của Ông Nguyễn Tuấn Anh <i>Related person of Mr. Nguyen Tuan Anh</i>	3.000	0,00013%	3.600	0,00013%	Tăng do nhận cổ tức bằng cổ phiếu/ <i>Increase due to receipt of stock dividend</i>
26.	Nguyễn Thu Trang <i>Mrs. Nguyen Thu Trang</i>	Người có liên quan của Ông Nguyễn Tuấn Anh <i>Related person of Mr. Nguyen Tuan Anh</i>	115.000	0,00498%	138.000	0,00497%	Tăng do nhận cổ tức bằng cổ phiếu/ <i>Increase due to receipt of stock dividend</i>

27.	Đặng Văn Khải <i>Mr. Dang Van Khai</i>	Trưởng Ban Kiểm Soát <i>Head of Board of Supervisors</i>	142.800	0,00618%	171.360	0,00618%	Tăng do nhận cổ tức bằng cổ phiếu/ <i>Increase due to receipt of stock dividend</i>
28.	Đặng Văn Khoa <i>Mr. Dang Van Khoa</i>	Người có liên quan của Ông Đặng Văn Khải <i>Related person of Mr. Dang Van Khai</i>	2.009	0,00009%	2.410	0,00009%	Tăng do nhận cổ tức bằng cổ phiếu/ <i>Increase due to receipt of stock dividend</i>
29.	Hoàng Thị Kim Cúc <i>Mrs. Hoang Thi Kim Cuc</i>	Thành viên Ban Kiểm Soát <i>Member of Board of Supervisors</i>	5.040	0,00022%	6.048	0,00022%	Tăng do nhận cổ tức bằng cổ phiếu/ <i>Increase due to receipt of stock dividend</i>
30.	Vũ Kim Ngân <i>Ms. Vu Kim Ngan</i>	Người có liên quan của Bà Hoàng Thị Kim Cúc <i>Related person of Mrs. Hoang Thi Kim Cuc</i>	5.000	0,00022%	6.000	0,00022%	Tăng do nhận cổ tức bằng cổ phiếu/ <i>Increase due to receipt of stock dividend</i>
31.	Lê Thị Thu Hương <i>Mrs. Le Thi Thu Huong</i>	Thành viên Ban Kiểm Soát <i>Member of Board of Supervisors</i>	70.632	0,00306%	84.758	0,00306%	Tăng do nhận cổ tức bằng cổ phiếu/ <i>Increase due to receipt of stock dividend</i>
32.	Phạm Thúy Vân <i>Ms. Pham Thuy Van</i>	Kế Toán Trưởng <i>Chief Accountant</i>	5.000	0,00022%	6.000	0,00022%	Tăng do nhận cổ tức bằng cổ phiếu/ <i>Increase due to receipt of stock dividend</i>
33.	Đinh Thị Thu Nga <i>Mrs. Dinh Thi Thu Nga</i>	Thành viên Kiểm toán nội bộ <i>Members of the internal audit</i>	0	0,00000%	12.549	0,00045%	Tăng do nhận cổ tức bằng cổ phiếu/ <i>Increase from stock dividend received</i> Tăng/giảm do mua bán cổ phiếu trên sàn/ <i>Increase/decrease from trading shares on the exchange</i>
34.	Hoàng Trung Kiên <i>Mr. Hoang Trung Kien</i>	Thành viên Kiểm toán nội bộ <i>Members of the internal audit</i>	1.900	0,00008%	100	0,000004%	Tăng do nhận cổ tức bằng cổ phiếu/ <i>Increase from stock dividend received</i> Tăng/giảm do mua bán cổ phiếu trên sàn/ <i>Increase/decrease from trading shares on the exchange</i>

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác/ Other significant issues: Không có/None ./.

Nơi nhận/ Recipients:

- Như trên;
- Lưu: VP.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

(Sign, full name and seal)



NGUYỄN XUÂN MINH

PHỤ LỤC 01/ APPENDIX 01

Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị/ Resolutions of Board of Directors
(Báo cáo bán niên năm 2026)/ (2026 Semi-annual report)

STT/ No.	Số Nghị quyết/Resolution No.	Ngày ban hành/Date	Nội dung/Content	Tỷ lệ thông qua (%)/ Approval rate
1.	010501/26/NQ-HĐQT-TCBS	05/01/2026	Phê duyệt chủ trương việc thực hiện giao dịch ngoại tệ và/hoặc phái sinh lãi suất với Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam dự kiến phát sinh trong nửa đầu năm 2026 <i>Approval of the policy on conducting foreign exchange transactions and/or interest rate derivative transactions with Vietnam Technological and Commercial Joint Stock Bank, anticipated to occur in the first half of 2026</i>	100%
2.	010701/26/NQ-HĐQT-TCBS	07/01/2026	Sửa đổi Phương án phát hành trái phiếu ra công chúng thành nhiều đợt của Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương đình kèm Nghị quyết số 010411/25/NQ-HĐQT-TCBS ngày 04/11/2025 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương <i>Amending the plan to issue bonds to the public in several tranches of Techcom Securities Joint Stock Company attached to Resolution No. 010411/25/NQ-HĐQT-TCBS dated November 04, 2025 of the Board of Directors of Techcom Securities Joint Stock Company</i>	100%
3.	020701/26/NQ-HĐQT-TCBS	07/01/2026	Phê duyệt ký kết thỏa thuận chuyển nhượng hợp đồng thuê văn phòng công ty tại tòa nhà Techcombank số 6 Quang Trung, Cửa Nam, Hà Nội với Người có liên quan của cổ đông lớn <i>Approval for the execution of the agreement on assignment of the office lease contract of Company at Techcombank Building, No. 6 Quang Trung, Cua Nam Ward, Hanoi, with a related party of a major shareholder</i>	100%
4.	010901/26/NQ-HĐQT-TCBS	09/01/2026	Ban hành thay thế Chính sách quản trị văn bản nội bộ tại TCBS <i>Replace the Internal Document Governance Policy at TCBS</i>	100%
5.	011201/26/NQ-HĐQT-TCBS	12/01/2026	Thông qua việc triển khai phương án tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động của Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương	100%

			<i>Approval for the Implementation of the Plan to Increase Charter Capital through Issuance of Shares under the Employee Stock Ownership Program (ESOP) of Techcom Securities Joint Stock Company</i>	
6.	011601/26/NQ-HĐQT-TCBS	16/01/2026	Ban hành thay thế Danh mục Thẩm quyền của Cấp quản trị về Kế hoạch, Ngân sách và các khoản chi phí tại TCBS <i>Replace the List of Authorities of the Management Level regarding Planning and Budgeting of Expense Items at TCBS</i>	100%
7.	012901/26/NQ-HĐQT-TCBS	29/01/2026	Phê duyệt chi phí mua sắm thiết bị để triển khai Gateway tại TP.HCM <i>Approval of procurement costs for equipment to deploy the Gateway in Ho Chi Minh City</i>	100%
8.	022901/26/NQ-HĐQT-TCBS	29/01/2026	Chi trả thưởng theo kết quả hoàn thành công việc năm 2025 đối với Ban tổng giám đốc TCBS <i>Performance Bonus payments in 2025 for TCBS's BOM</i>	100%
9.	011102/26/NQ-HĐQT-TCBS	11/02/2026	Chấp thuận giao dịch với Người nội bộ và Người có liên quan của Người nội bộ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương <i>Approval of transactions with Internal Persons and Related Persons of Techcom Securities Joint Stock Company</i>	100%
10.	010203/26/NQ-HĐQT-TCBS	02/03/2026	Phê duyệt kế hoạch triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương <i>Approving the plan to convene the 2026 Annual General Meeting of Shareholders Techcom Securities Joint Stock Company</i>	100%
11.	010403/26/NQ-HĐQT-TCBS	04/03/2026	Phê duyệt hạn mức rủi ro thị trường tại TCBS đến hết 31/05/2026 <i>Approval of market risk limit at TCBS until May 31, 2026</i>	100%
12.	011203/26/NQ-HĐQT-TCBS	12/03/2026	Phê duyệt triển khai chương trình "Tặng iXu tri ân Khách hàng tham gia đăng ký mua trái phiếu TCXPO2628001 trong khoảng thời gian từ 12/03/2026 - 31/03/2026 <i>Approval of the implementation of the program "Rewarding iXu to customers for the subscription of TCXPO2628001 bonds from March 12, 2026 to March 31, 2026</i>	100%

13.	011603/26/NQ-HĐQT-TCBS	16/03/2026	Ban hành Quy chế, Quy trình Kiểm toán nội bộ tại Công ty cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương <i>Promulgating the Regulations, Procedures of Internal Audit at Techcom Securities Joint Stock Company</i>	100%
14.	021603/26/NQ-HĐQT-TCBS	16/03/2026	Phê duyệt giao dịch giữa Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương với Người có liên quan của cổ đông lớn <i>Approval of transactions between Techcom Securities Joint Stock Company and Related Person of major shareholder</i>	100%
15.	031603/26/NQ-HĐQT-TCBS	16/03/2026	Ban hành Cơ cấu tổ chức, chức năng nhiệm vụ của Kiểm toán nội bộ tại Công ty cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương <i>Issuance of the Organizational Structure and Functions and Responsibilities of the Internal Audit of Techcom Securities Joint Stock Company</i>	100%
16.	011803/26/NQ-HĐQT-TCBS	18/03/2026	Phê duyệt việc điều chỉnh triển khai chương trình “Tặng iXu tri ân Khách hàng tham gia đăng ký mua trái phiếu TCXPO2628001 trong khoảng thời gian từ 12/03/2026 - 31/03/2026 <i>Approval the implementation of the program “Rewarding iXu to customers for the subscription of TCXPO2628001 bonds from March 12, 2026 to March 31, 2026</i>	100%
17.	012503/26/NQ-HĐQT-TCBS	25/03/2026	Sửa đổi một số nội dung của Phương án phát hành trái phiếu riêng lẻ thành nhiều đợt của Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương đính kèm Nghị quyết số 012212/25/NQ-HĐQT-TCBS ngày 22/12/2025 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương <i>Amending some contents of the plan to issue individual bonds in several tranches of Techcom Securities Joint Stock Company attached to Resolution No. 012212/25/NQ-HĐQT-TCBS dated 22/12/2025 of the Board of Directors of Techcom Securities Joint Stock Company</i>	80%
18.	022503/26/NQ-HĐQT-TCBS	25/03/2026	Phê duyệt việc chi trả cổ tức bằng tiền năm 2024 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 012111/25/NQ-ĐHĐCĐ-TCBS <i>Approval of the 2024 cash dividends payment according to the Resolution of the General Meeting of Shareholders No. 012111/25/NQ-ĐHĐCĐ-TCBS</i>	80%

19.	032503/26/NQ-HĐQT-TCBS	25/03/2026	Phê duyệt các nội dung liên quan đến việc đăng ký tăng vốn điều lệ Công ty sau khi kết thúc đợt phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty <i>Approval of matters related to the registration of charter capital increase of the Company after completion of the employee stock ownership program (ESOP) issuance</i>	80%
20.	010104/26/NQ-HĐQT-TCBS	01/04/2026	Bổ nhiệm chức danh Phó Tổng giám đốc của Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương <i>Appointment of the Deputy Chief Executive Officer of Techcom Securities Joint Stock Company</i>	100%
21.	020104/26/NQ-HĐQT-TCBS	01/04/2026	Phê duyệt phương án điều chỉnh lương của Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần chứng khoán Kỹ Thương <i>Approval of the Salary Adjustment for the Deputy Chief Executive Officer of Techcom Securities Joint Stock Company</i>	100%
22.	010304/26/NQ-HĐQT-TCBS	03/04/2026	Phê duyệt tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương <i>Approving of documents submitted to the 2026 Annual General Meeting of Shareholders of Techcom Securities Joint Stock Company</i>	100%
23.	010704/26/NQ-HĐQT-TCBS	07/04/2026	Phê duyệt phương án mua lại trước hạn trái phiếu TCX12504 và TCX12505 <i>Approval of the early redemption plan for TCX12504 and TCX12505 bonds</i>	100%
24.	011304/26/NQ-HĐQT-TCBS	13/04/2026	Phê duyệt hạn mức rủi ro thị trường tại TCBS <i>Approval of market risk limit at TCBS</i>	100%
25.	012004/26/NQ-HĐQT-TCBS	20/04/2026	TCBS là đại lý lưu ký cho trái phiếu do Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam phát hành trong năm 2026 <i>TCBS acting as custody agent for bonds issued by Vietnam Technological and Commercial Joint Stock Bank in 2026</i>	100%
26.	012304/26/NQ-HĐQT-TCBS	23/04/2026	Phê duyệt việc bổ sung tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương	100%



			<i>Approval of supplemental document to be submitted to the 2026 Annual General Meeting of Shareholders of Techcom Securities Joint Stock Company</i>		
27.	012804/26/NQ-HĐQT-TCBS	28/04/2026	Phê duyệt triển khai phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024 và các vấn đề liên quan của Công ty Cổ phần Chứng Khoán Kỹ Thương <i>Approval for the implementation of the Plan to issue shares to pay dividends in 2024 and related issues of Techcom Securities Joint Stock Company</i>	100%	
28.	010705/26/NQ-HĐQT-TCBS	07/05/2026	Ban hành toàn văn Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương <i>Promulgating the full text of the Regulations on the Organization and Operation of the Board of Directors of Techcom Securities Joint Stock Company</i>	100%	
29.	020705/26/NQ-HĐQT-TCBS	07/05/2026	Phê duyệt phương án điều chỉnh thu nhập cơ bản năm 2026 cho Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương <i>Approval the proposal for 2026 annual salary review for TCBS'BOM</i>	100%	
30.	011405/26/NQ-HĐQT-TCBS	14/05/2026	Thông qua ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu của Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương <i>Approval of the record date for determining shareholders entitled to receive the 2024 stock dividend of Techcom Securities Joint Stock Company</i>	100%	
31.	022605/26/NQ-HĐQT-TCBS	26/05/2026	Phê duyệt phương án liên quan đến cổ phần của Công ty tại Công ty Cổ phần Đầu tư và Công nghệ Tokenbay <i>Approval of the plan regarding the Company's shares in Tokenbay Investment and Technology Joint Stock Company</i>	100%	
32.	012905/26/NQ-HĐQT-TCBS	29/05/2026	Phê duyệt việc góp vốn để thành lập công ty TNHH Một thành viên tại Trung Tâm Tài Chính quốc tế Việt Nam (VIFC) tại thành phố Hồ Chí Minh (VIFC-HCM) <i>Approval of the establishment of a wholly owned subsidiary in the form of a single-member limited liability company at the Vietnam International Financial Center (VIFC) in Ho Chi Minh City (VIFC-HCM)</i>	100%	

33.	022905/26/NQ-HĐQT-TCBS	29/05/2026	Phê duyệt việc thanh lý tài sản và thu hồi chi phí đầu tư trong quá trình chuẩn bị dự án hệ thống phát hành và giao dịch tài sản mã hoá <i>Approval for the liquidation of assets and recovery of investment costs incurred during the preparation phase of the crypto asset issuance and trading system project</i>	100%
34.	010106/26/NQ-HĐQT-TCBS	01/06/2026	Phê duyệt chi phí Microsoft Office 365 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương <i>approval of Microsoft Office 365 Expenses of Techcom Securities Joint Stock Company</i>	100%
35.	010606/26/NQ-HĐQT-TCBS	06/06/2026	Miễn nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương <i>Dismissal of the Chief Executive Officer of Techcom Securities Joint Stock Company</i>	100%
36.	020606/26/NQ-HĐQT-TCBS	06/06/2026	Bầu Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương <i>Election of the Vice Chairwoman of the Board of Directors of Techcom Securities Joint Stock Company</i>	100%
37.	030606/26/NQ-HĐQT-TCBS	06/06/2026	Bổ nhiệm chức vụ Quyền Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương <i>Appointment of the Acting Chief Executive Officer of Techcom Securities Joint Stock Company</i>	100%
38.	011006/26/NQ-HĐQT-TCBS	10/06/2026	Phê duyệt việc triển khai phương án tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương <i>Approval of the implementation of the plan to increase charter capital through the issuance of shares under the employee stock ownership program of Techcom Securities Joint Stock Company</i>	100%
39.	011206/26/NQ-HĐQT-TCBS	12/06/2026	Giao dịch với Người nội bộ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương <i>Transaction between Techcom Securities Joint Stock Company and the Company's Internal Person</i>	100%
40.	011506/26/NQ-HĐQT-TCBS	15/06/2026	Phê duyệt chi phí mua gói dịch vụ phần mềm Postgres AI - Enterprise Plan (EDB) và dịch vụ tư vấn và hỗ trợ đi kèm <i>Approval of Costs for the Procurement of the Postgres AI – Enterprise Plan (EDB) Software Package and Associated Consulting and Support Services</i>	100%

41.	011806/26/NQ-HĐQT-TCBS	18/06/2026	Phê duyệt các nội dung liên quan đến việc đăng ký tăng vốn điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương sau khi kết thúc đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức <i>Approval of matters related to the registration of charter capital increase of the Company after completion of the share issuance for dividend payment</i>	100%
42.	021806/26/NQ-HĐQT-TCBS	18/06/2026	Phê duyệt việc góp vốn thành lập Quỹ ETF TECHCOM CAPITAL VN30, TCBS tham gia với các vai trò liên quan, hạn mức giao dịch giữa TCBS và Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ Thương <i>Approval of capital contribution for the establishment of the Techcom Capital VN30 Exchange Traded Fund, with TCBS participating in related roles, and the transaction limits between TCBS and Techcom Capital Joint Stock Company</i>	100%
43.	012406/26/NQ-HĐQT-TCBS	24/06/2026	Phê duyệt giao dịch giữa Công ty cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương với Người có liên quan của cổ đông lớn của Công ty <i>Approval of transactions between Techcom Securities Joint Stock Company and related person of major shareholder of the Company</i>	100%
44.	012506/26/NQ-HĐQT-TCBS	25/06/2026	Phê duyệt chi phí mua bộ lưu trữ IBM FS9500 cho Trung tâm dữ liệu dự phòng (DR) và chi phí triển khai đi kèm <i>Approval of the cost for the procurement of the IBM FS9500 Storage System for the Disaster Recovery (DR) and related implementation services</i>	100%
45.	012906/26/NQ-HĐQT-TCBS	29/06/2026	Phê duyệt giao dịch giữa Công ty cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương với Người có liên quan của Công ty <i>Approval of transactions between Techcom Securities Joint Stock Company and Related Person of the Company</i>	100%
46.	013006/26/NQ-HĐQT-TCBS	30/06/2026	Điều chỉnh khẩu vị rủi ro và hạn mức rủi ro áp dụng cho TCBS năm 2026 <i>Adjustment of iBond series balance limit with credit risk brokerage service</i>	100%

PHỤ LỤC 02/ APPENDIX 02

Danh sách về người có liên quan của Công ty cổ phần chứng khoán Kỹ Thương/ The list of Related Persons of Techcom Securities Joint Stock Company
(Báo cáo bán niên năm 2026)/ (2026 Semi-annual report)

STT/ No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Mối quan hệ liên quan với công ty/Người nội bộ Relationship with the Company/ Internal persons	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%) Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
I. NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ												
1.	Nguyễn Xuân Minh Mr. Nguyen Xuan Minh		Chủ tịch HĐQT kiêm Người đại diện theo pháp luật Chairman of BOD cum legal representative	Người nội bộ của Công ty Internal Person of the Company			31/05/2018			112.400.367	4,05207%	
1.1.	Nguyễn Xuân Hòa Mr. Nguyen Xuan Hoa			Bố đẻ Father (đã mất)			-			0	0	
1.2.	Đoàn Thị Lợi Mrs. Doan Thi Loi			Mẹ đẻ Mother (đã mất)			-			0	0	
1.3.	Nguyễn Xuân Dũng Mr. Nguyen Xuan Dung			Anh ruột Brother			31/05/2018			5.719.320	0,20618%	
1.4.	Nguyễn Xuân Hùng			Em ruột			31/05/2018			6.000.000	0,21630%	

STT/ No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Mối quan hệ liên quan với công ty/Người nội bộ Relationship with the Company/ Internal persons	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%) Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
	Mr. Nguyen Xuan Hung			Brother								
1.5.	Nguyễn Thị Nga Mrs. Nguyen Thi Nga			Em dâu Sister-in-law			31/05/2018			0	0	
1.6.	Trần Ngọc Như An Mrs. Tran Ngoc Nhu An			Vợ Wife			31/05/2018			17.037.480	0,61421%	
1.7.	Nguyễn Xuân Nam Mr. Nguyen Xuan Nam			Con đẻ Son			31/05/2018			0	0	
1.8.	Nguyễn Minh Đan Ms. Nguyen Minh Dan			Con đẻ Daughter			31/05/2018			0	0	
1.9.	Nguyễn An Nhiên Ms. Nguyen An Nkien			Con đẻ Daughter			31/05/2018			0	0	
1.10.	Nguyễn Mai Vy Ms. Nguyen Mai Vy			Con đẻ Daughter			31/05/2018			0	0	
1.11.	Nguyễn Xuân Quang			Con đẻ Son			20/04/2026			0	0	
1.12.	Phan Thị Mỹ Lệ			Mẹ vợ			31/05/2018			0	0	

STT/ No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Mối quan hệ liên quan với công ty/Người nội bộ Relationship with the Company/ Internal persons	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%) Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
	Mrs. Phan Thi My Le			Mother-in-law								
1.13.	Trần Ngọc Pháp Mr. Tran Ngoc Phap			Bố vợ Father-in-law			31/05/2018			0	0	
1.14.	Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ Thương Techcom Capital Joint Stock Company			Tổ chức liên quan Related Organization			29/07/2022			0	0	Tổ chức mà ông Nguyễn Xuân Minh là Người đại diện theo pháp luật kiêm Chủ tịch HĐQT Mr. Nguyen Xuan Minh is the Chairman of BOD cum legal representative
1.15.	Công ty TNHH Quản lý tài sản Việt Nam Vietnam Asset Management Limited			Tổ chức liên quan Related Organization			31/05/2018			24.324.634	0,87691%	Tổ chức mà ông Nguyễn Xuân Minh là Người đại diện Mr. Nguyen Xuan Minh is legal representative
1.16.	Công ty cổ phần Sàn giao dịch tài sản mã hóa Techcom Techcom Crypto Exchange Joint Stock Company			Tổ chức liên quan Related Organization			05/05/2025			0	0	Tổ chức mà ông Nguyễn Xuân Minh là Chủ tịch HĐQT kiêm người đại diện theo pháp luật Mr. Nguyen Xuan Minh is the Chairman of BOD cum legal representative



STT/ No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/Người nội bộ <i>Relationship with the Company/ Internal persons</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%) <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
1.17.	Công ty cổ phần Wealthtech Innovations <i>Wealthtech Innovations Joint Stock Company</i>			Tổ chức liên quan <i>Related Organization</i>			17/06/2025			0	0	Tổ chức mà ông Nguyễn Xuân Minh là Chủ tịch HĐQT <i>Mr. Nguyen Xuan Minh is the Chairman of BOD</i>
1.18.	Công ty TNHH MTV Công nghệ và Đầu tư Neon Chain <i>Neon chain technology and investment company limited</i>			Tổ chức liên quan <i>Related Organization</i>			10/09/2025			0	0	Tổ chức mà ông Nguyễn Xuân Minh là Tổng Giám đốc kiêm Người đại diện theo pháp luật <i>Mr. Nguyen Xuan Minh is legal representative cum CEO</i>
1.19.	Công ty cổ phần công nghệ tài chính Fcapital <i>Fcapital financial technology joint stock company</i>			Tổ chức liên quan <i>Related Organization</i>			24/10/2025			0	0	Tổ chức mà ông Nguyễn Xuân Minh là Chủ tịch HĐQT kiêm người đại diện theo pháp luật <i>Mr. Nguyen Xuan Minh is the Chairman of BOD cum legal representative</i>
1.20.	Công ty Cổ phần Đầu tư và Công nghệ TokenBay			Tổ chức liên quan <i>Related Organization</i>			30/12/2025	26/05/2026		0	0	Tổ chức mà ông Nguyễn Xuân Minh sở hữu cổ phần chi phối <i>The organization in which Mr. Nguyen</i>

STT/ No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/Người nội bộ <i>Relationship with the Company/ Internal persons</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%) <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
	TokenBay investment and technology joint stock company											Xuan Minh holds a controlling stake
2.	Nguyễn Thị Dịu <i>Mrs. Nguyen Thi Diu</i>		Phó Chủ tịch kiểm Thành viên độc lập HĐQT <i>Vice Chairman cum independent Board member</i>	Người nội bộ của Công ty <i>Internal Person of the Company</i>			24/12/2024			0	0	
2.1.	Nguyễn Việt Tú <i>Mr. Nguyen Viet Tu</i>			Chồng <i>Husband</i>			24/12/2024			0	0	
2.2.	Nguyễn Như Ý <i>Ms. Nguyen Nhu Y</i>			Con đẻ <i>Daughter</i>			24/12/2024			0	0	
2.3.	Nguyễn Ý An <i>Nguyen Y An</i>			Con đẻ <i>Child</i>			24/12/2024			0	0	
2.4.	Nguyễn Thị Xếp <i>Mrs. Nguyen Thi Xep</i>			Mẹ đẻ <i>Mother</i>			24/12/2024			0	0	
2.5.	Ngô Thị Hiền <i>Mrs. Ngo Thi Hien</i>			Mẹ chồng <i>Mother-in-law</i>			24/12/2024			0	0	
2.6.	Nguyễn Thị Vân			Em ruột			24/12/2024			0	0	

STT/ No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Mối quan hệ liên quan với công ty/Người nội bộ Relationship with the Company/ Internal persons	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%) Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
	Ms. Nguyen Thi Yan			Brother								
2.7.	Nguyễn Như Trang Ms. Nguyen Nhu Trang			Em ruột Brother			24/12/2024			0	0	
2.8.	Trịnh Trung Nghĩa Mr. Trinh Trung Nghia			Em rể Brother-in-law			24/12/2024			0	0	
2.9.	Phan Trung Dũng Mr. Phan Trung Dung			Em rể Brother-in-law			24/12/2024			0	0	
2.10.	Công ty Cổ phần One Mount Group One Mount Group Joint Stock Company			Tổ chức liên quan Related Organization	0108911329	Tầng 5, Tòa văn phòng T26, KĐT Times City, 458 Minh Khai, Phường Vĩnh Tuy, Thành phố Hà Nội 5 th Floor, T26 Office Building, Time City Urban Area, No. 458 Minh Khai Street, Vinh Tuy Ward, Hanoi city	24/12/2024			0	0	Tổ chức mà bà Nguyễn Thị Diu là Phó Chủ tịch thường trực HĐQT Mrs. Nguyen Thi Diu is the Standing Vice Chairman of BOD
2.11.	Công ty Cổ phần Tập đoàn Masterise			Tổ chức liên quan Related Organization	0304840018	VP 07.01, Lầu 7, số 275 đường Võ Nguyên Giáp, Phường An Phú,	24/12/2024			0	0	Tổ chức mà bà Nguyễn Thị Diu là Phó Chủ tịch HĐQT

STT/ No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/Người nội bộ <i>Relationship with the Company/ Internal persons</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%) <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
	Masterise Group Joint Stock Company					Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hà Nội 7 th Floor, No. 275 Vo Nguyen Gia Street, An Phu Ward, Thu Duc, Ho Chi Minh city						Mrs. Nguyen Thi Diu is the Vice Chairman of BOD
2.12.	Công ty Cổ phần IMatrix IMatrix Joint Stock Company			Tổ chức liên quan <i>Related Organization</i>	0111006416	Tầng 16, Tòa Century, Khu đô thị Times City, 458 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, Thành phố Hà Nội 16 th Floor, Century Building, Time City Urban Area, No. 458 Minh Khai Street, Vinh Tuy Ward, Hanoi city	31/03/2025			0	0	Tổ chức mà bà Nguyễn Thị Diu là Thành viên HĐQT Mrs. Nguyen Thi Diu is the Member of BOD
2.13.	Công ty cổ phần Co- Broker Network Co-Broker Network joint stock company			Tổ chức liên quan <i>Related Organization</i>	0402292916	Số 304-306 đường Nguyễn Văn Linh, Phường Thanh Khê, TP. Đà Nẵng No. 304-306 Nguyen Van Linh Street, Thanh Khe Ward, Da Nang City	08/08/2025			0	0	Tổ chức mà bà Nguyễn Thị Diu là Chủ tịch HĐQT kiêm Người đại diện theo pháp luật Mrs. Nguyen Thi Diu is the Chairman cum legal representative

STT/ No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Mối quan hệ liên quan với công ty/Người nội bộ Relationship with the Company/ Internal persons	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH NSH No.*, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%) Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
2.14.	Công ty cổ phần AI Platform Nexus AI platform one nexus joint stock company			Tổ chức liên quan Related Organization	0402292923	Lô B - Tầng 9, Công viên phần mềm Đà Nẵng, 02 Quang Trung, Phường Hải Châu, TP. Đà Nẵng 9 Floor, Da Nang park, 02 Quang Trung, Hai Chau Ward, Da Nang City	08/08/2025			0	0	Tổ chức mà bà Nguyễn Thị Diệu là Chủ tịch HĐQT kiêm Người đại diện theo pháp luật Mrs. Nguyen Thi Dieu is the Chairman cum legal representative
3.	Nguyễn Thị Thu Hiền Mrs. Nguyen Thi Thu Hien		Phó Chủ tịch HĐQT Vice Chairman	Người nội bộ của Công ty Internal Person of the Company			27/10/2016			13,995,616	0,50455%	
3.1.	Nguyễn Văn Bình Mr. Nguyen Van Binh			Bố đẻ Father			27/10/2016			0	0	
3.2.	Vương Thị Quỳnh Lan Mrs. Vuong Thi Quynh Lan			Mẹ đẻ Mother			27/10/2016			-0	0	
3.3.	Nguyễn Hữu Sơn Mr. Nguyen Huu San			Bố chồng Father-in-law			27/10/2016			0	0	
3.4.	Lê Bích Hằng			Mẹ chồng			27/10/2016			0	0	

STT/ No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Mối quan hệ liên quan với công ty/Người nội bộ Relationship with the Company/ Internal persons	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%) Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
	Mrs. Le Bích Hằng			Mother-in-law								
3.5.	Nguyễn Tuấn Hiệp Mr. Nguyen Tuan Hiep			Em ruột Brother			27/10/2016			120.000	0,004333%	
3.6.	Trịnh Thị Quỳnh Trang Mrs. Trinh Thi Quynh Trang			Em dâu Sister-in-law			27/10/2016			0	0	
3.7.	Nguyễn Lê Huy Mr. Nguyen Le Huy			Chồng Husband			27/10/2016			2.400.000	0,08652%	
3.8.	Nguyễn Lê Duy Anh Mr. Nguyen Le Duy Anh			Con rể Son			27/10/2016			12.000	0,00043%	
3.9.	Nguyễn Lê Nam Anh Mr. Nguyen Le Nam Anh			Con rể Son			27/10/2016			12.000	0,00043%	
3.10.	Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ Thương Techcom Capital Joint Stock Company			Tổ chức liên quan Related Organization	57/GP-UBCK	Tầng 20, Tòa Techcombank, Số 6 Quang Trung, Phường Cửa Nam, Hà Nội 20 th Floor, Techcombank Building, No. 6	30/01/2019			0	0	Tổ chức mà bà Nguyễn Thị Thu Hiền là thành viên HĐQT Mrs. Nguyen Thi Thu Hien is Member of BOD

STT/ No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Mối quan hệ liên quan với công ty/Người nội bộ Relationship with the Company/ Internal persons	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%) Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
3.11.	Công ty cổ phần Wealthtech Innovations Wealthtech Innovations Joint Stock Company			Tổ chức liên quan Related Organization	0110759632	Quang Trung Street, Cua Nam Ward, Hanoi City Tầng 32, Tòa C5' Dcapitale, 119 Trần Duy Hưng, Yên Hòa, Hà Nội 32 nd Floor, C5 D'Capitale Building, 119 Tran Duy Hung, Yen Hoa, Hanoi	17/06/2025			0	0	Tổ chức mà bà Nguyễn Thị Thu Hiền là Thành viên HĐQT Mrs. Nguyen Thi Thu Hien is Member of BOD
3.12.	Công ty TNHH MTV Tài chính và Công nghệ Astra Astra finance and technology company limited			Tổ chức liên quan Related Organization	0402298234	Tầng 12, Tòa nhà Techcombank Đà Nẵng, Số 304 Đường Nguyễn Văn Linh, Phường Thanh Khê, TP. Đà Nẵng 12 Floor, Techcombank Building, No.304 Nguyen Van Linh Street, Thanh Khe Ward, Da Nang City	10/09/2025			0	0	Tổ chức mà bà Nguyễn Thị Thu Hiền là Tổng Giám đốc kiêm Người đại diện pháp luật Mrs. Nguyen Thi Thu Hien is CEO cum legal representative
3.13.	Công ty cổ phần công nghệ tài chính Fcapital			Tổ chức liên quan Related Organization	0109393535	186 Lạc Trung, Phường Vĩnh Tuy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	24/10/2025			0	0	Tổ chức mà bà Nguyễn Thị Thu Hiền là Thành viên HĐQT

STT/ No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Mối quan hệ liên quan với công ty/Người nội bộ Relationship with the Company/ Internal persons	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%) Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
	Ecapietal financial technology joint stock company					No. 186 Lạc Trung, Vinh Tuy Ward, Ha Noi City						Mrs. Nguyen Thi Thu Hien is Member of BOD
4.	Alexandre Charles Emmanuel Macaire		Thành viên HĐQT Board Member	Người nội bộ của Công ty Internal Person of the Company			28/04/2022			0	0	
4.1.	Macaire Raphaelle			Vợ Wife			28/04/2022			0	0	
4.2.	Macaire—d'Antin Tournier de Vaillac Gabrielle			Con đẻ Daughter			28/04/2022			0	0	
4.3.	Macaire—d'Antin Tournier de Vaillac Louis			Con đẻ Son			28/04/2022			0	0	
4.4.	Macaire Alain			Bố đẻ Father			28/04/2022			0	0	
4.5.	Macairen Annie Gabrielle			Mẹ đẻ Mother			28/04/2022			0	0	
4.6.	Macaire Arnaud			Anh ruột Brother			28/04/2022			0	0	

STT/ No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/Người nội bộ <i>Relationship with the Company/ Internal persons</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%) <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
4.7.	Macaire Amaury			Em ruột <i>Brother</i>			28/04/2022			0	0	
4.8.	D'Antin Tournier de Vaillac Alain			Bố vợ <i>Father-in-law</i>			28/04/2022			0	0	
4.9.	D'Antin Tournier de Vaillac Florence			Mẹ vợ <i>Mother-in-law</i>			28/04/2022			0	0	
4.10.	Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam <i>Vietnam Technological and Commercial Joint Stock Bank</i>			Tổ chức liên quan <i>Related Organization</i>	0100230800	Tòa Techcombank Số 6 Quang Trung, phường Cửa Nam, Tp. Hà Nội <i>Techcombank Building, No. 6 Quang Trung Street, Cua Nam Ward, Hanoi City</i>	28/04/2022			2.213.999.892	79,81551%	Tổ chức mà ông Alex là Giám đốc tài chính tập đoàn <i>Mr. Alex is CFO of TCB</i>
5.	Lê Huy Hoàng <i>Mr. Le Huy Hoang</i>		Thành viên HĐQT <i>Board Member</i>	Người nội bộ của Công ty <i>Internal Person of the Company</i>			04/12/2023			0	0	
5.1.	Lê Việt Kỳ <i>Mr. Le Viet Ky</i>			Bố đẻ <i>Father</i>			04/12/2023			0	0	
5.2.	Nguyễn Thị Phương Hòa			Mẹ đẻ			04/12/2023			0	0	

STT/ No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Mối quan hệ liên quan với công ty/Người nội bộ Relationship with the Company/ Internal persons	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%) Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
	Mrs. Nguyen Thi Phuong Hoa			Mother								
5.3.	Lê Huy Mr. Le Huy			Em ruột Brother			04/12/2023			0	0	
5.4.	Lâm Hồng My Mrs. Lam Hong My			Vợ Wife			04/12/2023			0	0	
5.5.	Lê Đức Lâm Mr. Le Duc Lam			Con đẻ Son			04/12/2023			0	0	
5.6.	Lâm Kim Sơn Mr. Lam Kim Son			Bố vợ Father-in-law			04/12/2023			0	0	
5.7.	Lê Hồng Vân Mrs. Le Hong Van			Mẹ vợ Mother-in-law			04/12/2023			0	0	
5.8.	Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ Thương Techcom Capital Joint Stock Company			Tổ chức liên quan Related Organization	57/GP-UBCK	Tầng 20, Tòa Techcombank, Số 6 Quang Trung, Phường Cửa Nam, Hà Nội 20 th Floor, Techcombank Building, No. 6 Quang Trung Street, Cua Nam Ward, Hanoi City	04/12/2023			0	0	Tổ chức mà ông Lê Huy Hoàng là thành viên HĐQT Mr. Le Huy Hoang is Member of BOD

STT/ No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Mối quan hệ liên quan với công ty/Người nội bộ Relationship with the Company/ Internal persons	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%) Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
6.	Trần Thị Thu Trang Mrs. Tran Thi Thu Trang		Quyền Tổng Giám đốc Acting Chief Executive Officer	Người nội bộ của Công ty Internal Person of the Company			05/11/2021			384.463	0,01386%	
6.1.	Trần Văn Cường Mr. Tran Van Cuong			Bố đẻ Father			05/11/2021			0	0	
6.2.	Phùng Thị Huệ Mrs. Phung Thi Hue			Mẹ đẻ Mother			05/11/2021			110.190	0,00397%	
6.3.	Tạ Ngọc Thủy Mr. Ta Ngoc Thuy			Bố chồng Father-in-law			05/11/2021			0	0	
6.4.	Đỗ Thị Yến Mrs. Do Thi Yen			Mẹ chồng Mother-in-law			05/11/2021			0	0	
6.5.	Trần Việt Tân Mr. Tran Viet Tan			Em ruột Brother			05/11/2021			0	0	
6.6.	Tạ Đình Thắng Mr. Ta Dinh Thang			Chồng Husband			05/11/2021			112.920	0,00407%	
6.7.	Tạ Quỳnh Anh Ms. Ta Quynh Anh			Con đẻ Daughter			05/11/2021			120.000	0,00433%	



STT/ No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Mối quan hệ liên quan với công ty/Người nội bộ Relationship with the Company/ Internal persons	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%) Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
6.8.	Tạ Chi Dũng Mr. Ta Chi Dung			Con rể Son			05/11/2021			0	0	
7.	Phạm Diệu Linh Mrs. Phạm Diệu Linh		Phó Tổng Giám đốc Deputy CEO	Người nội bộ của Công ty Internal Person of the Company			10/10/2018			650.874	0,02346%	
7.1.	Nguyễn Xuân Phương Mr. Nguyen Xuan Phuong			Chồng Husband			10/10/2018			0	0	
7.2.	Phạm Ngọc Phi Mr. Phạm Ngọc Phi			Bố đẻ Father			10/10/2018			0	0	
7.3.	Lương Kim Anh Mrs. Lương Kim Anh			Mẹ đẻ Mother			10/10/2018			0	0	
7.4.	Tạ Thị Khôi Mrs. Ta Thi Khoi			Mẹ chồng Mother-in-law			10/10/2018			0	0	
7.5.	Nguyễn Xuân Hiếu Mr. Nguyen Xuan Hieu			Con rể Son			10/10/2018			0	0	
7.6.	Nguyễn Phạm Khánh Mỹ			Con rể Daughter			10/10/2018			0	0	

STT/ No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Mối quan hệ liên quan với công ty/Người nội bộ Relationship with the Company/ Internal persons	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%) Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
	Ms. Nguyen Pham Khanh My											
7.7.	Phạm Duy Khánh Mr. Pham Duy Khanh			Em ruột Brother			10/10/2018			0	0	
8.	Bùi Thị Thu Hằng Mrs. Bui Thi Thu Hang		Phó Tổng Giám đốc Deputy CEO	Người nội bộ của Công ty Internal Person of the Company			15/08/2020			243.492	0,00878%	
8.1.	Bùi Huy Nho Mr. Bui Huy Nho			Bố đẻ Father			15/08/2020			0	0	
8.2.	Nguyễn Thị Minh Châu Mrs. Nguyen Thi Minh Chau			Mẹ đẻ Mother			15/08/2020			0	0	
8.3.	Nguyễn Ngô Thành Mr. Nguyen Ngo Thanh			Chồng Husband			15/08/2020			0	0	
8.4.	Bùi Thị Thu Hà Ms. Bui Thi Thu Ha			Chị ruột Sister			15/08/2020			0	0	
8.5.	Bùi Hồng Sơn Mr. Bui Hong Son			Em ruột Brother			15/08/2020			0	0	

STT/ No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Mối quan hệ liên quan với công ty/Người nội bộ Relationship with the Company/ Internal persons	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%) Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
8.6.	Nguyễn Ngô Anh Tuấn Mr. Nguyen Ngo Anh Tuan			Con trai Son			15/08/2020			0	0	
8.7.	Nguyễn Ngô Hà Linh Ms. Nguyen Ngo Ha Linh			Con gái Daughter			15/08/2020			0	0	
8.8.	Hoàng Thị Minh Phượng Mrs. Hoang Thi Minh Phuong			Em dâu Sister-in-law			15/08/2020			0	0	
8.9.	Phạm Hoài Sơn Mr. Pham Hoai Son			Anh rể Brother-in-law			15/08/2020			0	0	
9.	Nguyễn Đăng Minh Mr. Nguyen Dang Minh		Phó Tổng Giám đốc phụ trách công nghệ Deputy CEO in charge of technology	Người nội bộ của Công ty Internal Person of the Company			01/02/2025			334.094	0,01204%	
9.1.	Nguyễn Đăng Tài Mr. Nguyen Dang Tai			Bố đẻ Father (đã mất)			-			0	0	

STT/ No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Mối quan hệ liên quan với công ty/Người nội bộ Relationship with the Company/ Internal persons	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%) Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
9.2.	Lê Thị Đăng Mrs. Le Thi Dang			Mẹ đẻ Mother			01/02/2025			0	0	
9.3.	Nguyễn Thị Thu Hiền Mrs. Nguyen Thi Thu Hien			Chị ruột Sister			01/02/2025			0	0	
9.4.	Tạ Duy Sơn Mr. Ta Duy Son			Anh rể Brother-in-law			01/02/2025			0	0	
9.5.	Nguyễn Đăng Quang Mr. Nguyen Dang Quang			Anh ruột Brother			01/02/2025			1.080	0,00004%	
9.6.	Nguyễn Hoàng Thoan Mrs. Nguyen Hoang Thoan			Chị dâu Sister-in-law			01/02/2025			0	0	
9.7.	Lê Quang Lợi Mr. Le Quang Loi			Bố vợ Father-in-law			01/02/2025			0	0	
9.8.	Đỗ Thị Nga Mrs. Do Thi Nga			Mẹ vợ Mother-in-law			01/02/2025			0	0	
9.9.	Lê Thị Cẩm Vân Mrs. Le Thi Cam Van			Vợ Wife			01/02/2025			0	0	

STT/ No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Mối quan hệ liên quan với công ty/Người nội bộ Relationship with the Company/ Internal persons	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%) Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
9.10.	Nguyễn Ngọc Bích Ms. Nguyen Ngoc Bich			Con đẻ Daughter			01/02/2025			0	0	
9.11.	Nguyễn Đăng Khoa Mr. Nguyen Dang Khoa			Con đẻ Son			01/02/2025			0	0	
10.	Nguyễn Tuấn Cường Mr. Nguyen Tuan Cuong		Phó Tổng Giám đốc Deputy CEO	Người nội bộ của Công ty Internal Person of the Company			20/08/2022			221.672	0,00799%	
10.1.	Nguyễn Uyên Phương Mrs. Nguyen Uyen Phuong			Vợ Wife			20/08/2022			0	0	
10.2.	Nguyễn Văn Chính Mr. Nguyen Van Chinh			Bố đẻ Father			20/08/2022			0	0	
10.3.	Vũ Thùy Dương Mrs. Vu Thuy Duong			Mẹ đẻ Mother			20/08/2022			0	0	
10.4.	Đặng Thị Thu Diễm Mrs. Dang Thi Thu Diem			Mẹ vợ Mother-in-law			20/08/2022			0	0	

STT/ No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Mối quan hệ liên quan với công ty/Người nội bộ Relationship with the Company/ Internal persons	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%) Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
10.5.	Nguyễn Tuấn Mr. Nguyen Tuan			Bố vợ Father-in-law			20/08/2022			0	0	
10.6.	Nguyễn Hà Thu Ms. Nguyen Ha Thu			Con đẻ Daughter			20/08/2022			0	0	
10.7.	Nguyễn Hà Anh Ms. Nguyen Ha Anh			Con đẻ Daughter			20/08/2022			0	0	
10.8.	Nguyễn Thùy Dung Mrs. Nguyen Thuy Dung			Em ruột Sister			20/08/2022			0	0	
10.9.	Hoàng Văn Chung Mr. Hoang Van Chung			Em rể Brother-in-law			20/08/2022			0	0	
11.	Ngô Hoàng Hà Mr. Ngo Hoang Ha		PTGD phụ trách tài chính kiểm soát được ủy quyền CBTT kiểm Người phụ trách quản trị công ty Deputy CEO in charge of finance cum authorized person to	Người nội bộ của Công ty Internal Person of the Company			04/05/2023			428.619	0,01545%	

STT/ No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Mối quan hệ liên quan với công ty/Người nội bộ Relationship with the Company/ Internal persons	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%) Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
			disclose information cum Person in charge of Corporate Governance									
11.1.	Trần Thị Thu Hà Mrs. Tran Thi Thu Ha			Vợ Wife			04/05/2023			0	0	
11.2.	Ngô Thanh Mai Ms. Ngo Thanh Mai			Con đẻ Daughter			04/05/2023			0	0	
11.3.	Ngô Bảo Ngân Ms. Ngo Bao Ngan			Con đẻ Daughter			04/05/2023			0	0	
11.4.	Ngô Trường Giang Mr. Ngo Truong Giang			Con đẻ Son			04/05/2023			0	0	
11.5.	Cần Thị Bảy Mrs. Can Thi Bay			Mẹ đẻ Mother			04/05/2023			0	0	
11.6.	Ngô Thu Huyền Mrs. Ngo Thu Huyen			Chị ruột Sister			04/05/2023			0	0	
11.7.	Nguyễn Đại Bình Mr Nguyen Dai Binh			Anh rể Brother-in-law			04/05/2023			0	0	

STT/ No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Mối quan hệ liên quan với công ty/Người nội bộ Relationship with the Company/ Internal persons	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%) Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
11.8.	Ngô Thu Hằng Mrs. Ngo Thu Hang			Em ruột Sister			04/05/2023			0	0	
11.9.	Ngô Gia Đức Mr. Ngo Gia Duc			Em rể Brother-in-law			04/05/2023			0	0	
12.	Quách Thùy Linh Ms. Quach Thuy Linh		Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Chi nhánh Hồ Chí Minh Deputy CEO cum Ho Chi Minh Branch Director	Người nội bộ của Công ty Internal Person of the Company			06/04/2022			278.299	0,01003%	
12.1.	Quách Đình Thi Mr. Quach Dinh Thi			Bố đẻ Father			06/04/2022			0	0	
12.2.	Nguyễn Thị Bạch Tuyết Mrs. Nguyen Thi Bach Tuyet			Mẹ đẻ Mother			06/04/2022			0	0	
12.3.	Quách Thùy Dương Ms. Quach Thuy Duong			Em ruột Sister			06/04/2022			841	0,00003%	

STT/ No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Mối quan hệ liên quan với công ty/Người nội bộ Relationship with the Company/ Internal persons	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%) Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
13.	Nguyễn Tuấn Anh Mr. Nguyen Tuan Anh		Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc chi nhánh Hà Nội Deputy CEO cum Hanoi Branch Director	Người nội bộ của Công ty Internal Person of the Company			09/09/2024			178.520	0,00644%	
13.1.	Nguyễn Hồng Phuong Mr. Nguyen Hong Phuong			Bố đẻ Father			09/09/2024			0	0	
13.2.	Nguyễn Thị Liên Hà Mrs. Nguyen Thi Lien Ha			Mẹ đẻ Mother			09/09/2024			3.600	0,00013%	
13.3.	Nguyễn Thu Trang Mrs. Nguyen Thu Trang			Vợ Wife			09/09/2024			138.000	0,00497%	
13.4.	Nguyễn Mạnh Hiền Mr. Nguyen Manh Hien			Bố vợ Father-in-law			09/09/2024			0	0	
13.5.	Nguyễn Thị Ngọc Mrs. Nguyen Thi Ngoc			Mẹ vợ Mother-in-law			09/09/2024			0	0	

STT/ No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Mối quan hệ liên quan với công ty/Người nội bộ Relationship with the Company/ Internal persons	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%) Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
14.	Đặng Văn Khai Mr. Dang Van Khai		Trưởng BKS Head of BOS	Người nội bộ của Công ty Internal Person of the Company			31/05/2018			171.360	0,00618%	
14.1.	Đặng Văn Tân Mr. Dang Van Tan			Bố đẻ Father (Đã mất)						-	-	
14.2.	Phạm Thị Nga Mrs. Pham Thi Nga			Mẹ đẻ Mother			31/05/2018			0	0	
14.3.	Phạm Mạnh Đài Mr. Pham Manh Dai			Bố vợ Father-in-law			31/05/2018			0	0	
14.4.	Lê Thị Hải Mrs. Le Thi Hai			Mẹ vợ Mother-in-law			31/05/2018			0	0	
14.5.	Phạm Mai Chi Mrs. Pham Mai Chi			Vợ Wife			31/05/2018			0	0	
14.6.	Đặng Ngân Giang Ms. Dang Ngan Giang			Con đẻ Daughter			31/05/2018			0	0	
14.7.	Đặng Nguyễn Vũ Mr. Dang Nguyen Vu			Con đẻ Son			31/05/2018			0	0	

STT/ No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Mối quan hệ liên quan với công ty/Người nội bộ Relationship with the Company/ Internal persons	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%) Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
14.8.	Đặng Thị Hà Ms. Dang Thi Ha			Chị ruột Sister			31/05/2018			0	0	
14.9.	Đặng Văn Khoa Mr. Dang Van Khoa			Anh ruột Brother			31/05/2018			2.410	0,00009%	
14.10.	Đặng Thị Huệ Ms. Dang Thi Hue			Em ruột Sister			31/05/2018			0	0	
14.11.	Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ Thương Techcom Capital Joint Stock Company			Tổ chức liên quan Related Organization	57/GP-UBCK	Tầng 20, Tòa Techcombank, Số 6 Quang Trung, Phường Cita Nam, TP. Hà Nội 20 th Floor, Techcombank Building, No. 6 Quang Trung Street, Cua Nam Ward, Hanoi City	30/01/2019			0	0	Tổ chức mà ông Đặng Văn Khai là Trưởng BKS Mr. Dang Van Khai is head of BOS
14.12.	Công ty cổ phần bảo hiểm phi nhân thọ Techcom Techcom Nonlife Insurance Joint Stock Company			Tổ chức liên quan Related Organization	99GP/KDBH	Tòa C5, số 119 Trần Duy Hưng, phường Yên Hòa, Hà Nội C5 Building, 119 Tran Duy Hung.	12/09/2025			0	0	Tổ chức mà ông Đặng Văn Khai là Trưởng BKS Mr. Dang Van Khai is head of BOS

STT/ No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Mối quan hệ liên quan với công ty/Người nội bộ Relationship with the Company/ Internal persons	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%) Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
14.13.	Công ty cổ phần Thanh toán số MobiFone Mobifone digital payment joint stock company			Tổ chức liên quan Related Organization	0111115052	Tòa C5 D'capitale 119 Trần Duy Hung, Phường Yên Hòa, Hà Nội C5 Building, 119 Tran Duy Hung, Yen Hoa Ward, Hanoi city	12/09/2025			0	0	Tổ chức mà ông Đặng Văn Khai là Thành viên BKS Mr. Dang Van Khai is Member of BOS
15.	Hoàng Thị Kim Cúc Mrs. Hoang Thi Kim Cuc		Thành viên BKS Member of BOS	Người nội bộ của Công ty Internal Person of the Company			31/05/2018			6.048	0,00022%	
15.1.	Hoàng Tuấn Sinh Mr. Hoang Tuan Sinh			Bố đẻ Father (đã mất)			-			-	-	
15.2.	Nguyễn Thị Kim Loan Mrs. Nguyen Thi Kim Loan			Mẹ đẻ Mother			31/05/2018			0	0	
15.3.	Hoàng Tuấn Minh Mr. Hoang Tuan Minh			Anh ruột Brother			31/05/2018			0	0	

STT/ No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Mối quan hệ liên quan với công ty/Người nội bộ Relationship with the Company/ Internal persons	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%) Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
15.4.	Đỗ Thị Phương Mrs. Do Thi Phuong			Cội dậu Sister-in-law			31/05/2018			0	0	
15.5.	Vũ Văn Thanh Mr. Vu Van Thanh			Bố chồng Father-in-law			31/05/2018			0	0	
15.6.	Nguyễn Thị Thanh Mrs. Nguyen Thi Thanh			Mẹ chồng Mother-in-law			31/05/2018			0	0	
15.7.	Vũ Tiến Vinh Mr. Vu Tien Vinh			Chồng Husband			31/05/2018			0	0	
15.8.	Vũ Duy Hưng Mr. Vu Duy Hung			Con đẻ Son			31/05/2018			0	0	
15.9.	Vũ Kim Ngân Ms. Vu Kim Ngan			Con đẻ Daughter			31/05/2018			6.000	0,00022%	
15.10.	Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ Thương Techcom Capital Joint Stock Company			Tổ chức liên quan Related Organization	57/GP-UBCK	Tầng 20, Tòa Techcombank, Số 6 Quang Trung, Phường Cửa Nam, TP. Hà Nội 20 th Floor, Techcombank Building, No. 6 Quang Trung	31/05/2018			0	0	Tổ chức trong đó bà Hoàng Thị Kim Cúc là thành viên BKS Mrs. Hoang Thi Kim Cuc is member of BOS

STT/ No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Mối quan hệ liên quan với công ty/Người nội bộ Relationship with the Company/ Internal persons	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%) Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
16.	Lê Thị Thu Hương Mrs. Le Thi Thu Huong		Thành viên BKS Member of BOS	Người nội bộ của Công ty Internal Person of the Company		Sreet, Cua Nam Ward, Hanoi City	26/04/2023			84.758	0,00306%	
16.1.	Nguyễn Xuân Hoàn Mr. Nguyen Xuan Hoan			Chồng Husband			26/04/2023			0	0	
16.2.	Lê Đức Hòa Mr. Le Duc Hoa			Bố đẻ Father			26/04/2023			0	0	
16.3.	Võ Thị Thanh Mrs. Vo Thi Thanh			Mẹ đẻ Mother			26/04/2023			0	0	
16.4.	Nguyễn Thị Lệ Mrs. Nguyen Thi Le			Mẹ chồng Mother-in-law			26/04/2023			0	0	
16.5.	Nguyễn Lê Nguyễn Mr. Nguyen Le Nguyen			Con đẻ Son			26/04/2023			0	0	
16.6.	Nguyễn Lê Anh Ms. Nguyen Le Anh			Con đẻ Daughter			26/04/2023			0	0	

STT/ No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Mối quan hệ liên quan với công ty/Người nội bộ Relationship with the Company/ Internal persons	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%) Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
16.7.	Lê Thị Thu Hà Mrs. Le Thi Thu Ha			Em ruột Sister			26/04/2023			0	0	
16.8.	Lê Duy Bình Mr. Le Duy Binh			Em rể Brother-in-law			26/04/2023			0	0	
16.9.	Lê Đức Hưng Mr. Le Duc Hung			Em ruột Brother			26/04/2023			0	0	
16.10.	Phạm Thị Thanh Mrs. Pham Thi Thanh			Em dâu Sister-in-law			26/04/2023			0	0	
17.	Phạm Thúy Vân Ms. Pham Thuy Van		Kế toán trưởng Chief Accountant	Người nội bộ của Công ty Internal Person of the Company			01/11/2023			6.000	0,00022%	
17.1.	Phạm Quý Tú Mr. Pham Quy Tu			Bố đẻ Father			01/11/2023			0	0	
17.2.	Triệu Thị Thủy Lan Mrs. Trieu Thi Thuy Lan			Mẹ đẻ Mother			01/11/2023			0	0	
17.3.	Phạm Thanh Tùng Mr. Pham Thanh Tung			Em ruột Brother			01/11/2023			0	0	

STT/ No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Mối quan hệ liên quan với công ty/Người nội bộ Relationship with the Company/ Internal persons	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%) Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
17.4.	Nguyễn Vi Huyền Linh Mrs. Nguyen Vi Huyen Linh			Em dâu Sister-in-law			12/09/2025			0	0	
18.	Đinh Thị Thu Nga Mrs. Dinh Thi Thu Nga		Thành viên KTNB Members of the Internal audit	Người nội bộ của Công ty Internal Person of the Company			01/04/2024			12.549	0,00045%	
18.1.	Đinh Văn Đức Mr. Dinh Van Duc			Bố đẻ Father			01/04/2024			0	0	
18.2.	Đinh Thị Công Mrs. Dinh Thi Cong			Mẹ đẻ Mother			01/04/2024			0	0	
18.3.	Đinh Thị Thu Hà Mrs. Dinh Thi Thu Ha			Em ruột Sister			01/04/2024			0	0	
18.4.	Đinh Tuấn Việt Mr. Dinh Tuan Viet			Em ruột Brother			01/04/2024			0	0	
18.5.	Phạm Quốc Sỹ Mr. Pham Quoc Sy			Em rể Brother-in-law			01/04/2024			0	0	

STT/ No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Mối quan hệ liên quan với công ty/Người nội bộ Relationship with the Company/ Internal persons	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%) Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
18.6.	Hồ Thị Thu Mrs. Ho Thi Thu			Em dâu Sister-in-law			01/04/2024			0	0	
18.7.	Nguyễn Diệu Nga Linh Ms. Nguyen Dieu Nga Linh			Con đẻ Daughter			01/04/2024			0	0	
18.8.	Công ty Cổ phần Quản lý quỹ Kỳ Thương Techcom Capital Joint Stock Company			Tổ chức liên quan Related Organization	57/GP-UBCK	Tầng 20, Tòa Techcombank, Số 6 Quang Trung, phường Cửa Nam, TP. Hà Nội 20 th Floor, Techcombank Building, No. 6 Quang Trung Street, Cửa Nam Ward, Hanoi City	01/04/2024			0	0	Tổ chức trong đó bà Đinh Thị Thu Nga là thành viên BKS Mrs. Dinh Thi Thu Nga is the member of BOS
19.	Hoàng Trung Kiên Mr. Hoang Trung Kien		Thành viên KTNB Members of the internal audit	Người nội bộ của Công ty Internal Person of the Company			19/12/2024			100	0,000004%	
19.1.	Hoàng Quốc Dũng Mr. Hoang Quoc Dung			Bố đẻ Father			19/12/2024			0	0	
19.2.	Trần Thị Thu Hương			Mẹ đẻ Mother			19/12/2024			0	0	

STT/ No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/Người nội bộ <i>Relationship with the Company/ Internal persons</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%) <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
	Mrs. Tran Thi Thu Huong			Mother								
19.3.	Hoàng Anh Vũ Mr. Hoang Anh Vu			Em ruột Brother			19/12/2024			0	0	
19.4.	Nguyễn Thị Thu Hà Mrs. Nguyen Thi Thu Ha			Vợ Wife			13/03/2026			0	0	
19.5.	Nguyễn Thị Kim Hong Mrs. Nguyen Thi Kim Hong			Mẹ vợ Mother-in-law			13/03/2026			0	0	

II. NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN KHÁC CỦA CÔNG TY

1.	Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam Vietnam Technological and Commercial Joint Stock Bank			Công ty mẹ Parent Company	0100230800 do Sở KH và ĐT TP. Hà Nội cấp lần đầu ngày 07/09/1993 No. 0100230800, first issued by the Hanoi Department of Planning and Investment on September 7, 1993	Tòa Techcombank, Số 6 Quang Trung, Phường Cửa Nam, Hà Nội Techcombank Building, No. 6 Quang Trung Street, Cua Nam Ward, Hanoi City	30/05/2018			2.213.999.892	79,81551%	
----	---	--	--	------------------------------	--	---	------------	--	--	---------------	-----------	--

STT/ No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Mối quan hệ liên quan với công ty/Người nội bộ Relationship with the Company/ Internal persons	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%) Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
1.1.	Hồ Hùng Anh Mr. Ho Hung Anh			Người quản lý Công ty mẹ Executive of Parent Company			20/04/2024			0	0	Chủ tịch HĐQT Chairman of BOD
1.2.	Nguyễn Đăng Quang Mr. Nguyen Dang Quang			Người quản lý Công ty mẹ Executive of Parent Company			20/04/2024			0	0	Phó Chủ tịch thứ nhất HĐQT First Vice Chairman
1.3.	Nguyễn Thiệu Quang Mr. Nguyen Thieu Quang			Người quản lý Công ty mẹ Executive of Parent Company			20/04/2024			0	0	Phó Chủ tịch HĐQT Vice Chairman
1.4.	Nguyễn Cảnh Sơn Mr. Nguyen Canh Son			Người quản lý Công ty mẹ Executive of Parent Company			20/04/2024			0	0	Phó Chủ tịch HĐQT Vice Chairman
1.5.	Hồ Anh Ngọc Mr. Ho Anh Ngoc			Người quản lý Công ty mẹ Executive of Parent Company			20/04/2024			0	0	Phó Chủ tịch HĐQT Vice Chairman
1.6.	Nguyễn Thu Lan Mrs. Nguyen Thu Lan			Người quản lý Công ty mẹ Executive of Parent Company			20/04/2024			0	0	Phó Chủ tịch HĐQT Vice Chairman

STT/ No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Mối quan hệ liên quan với công ty/Người nội bộ Relationship with the Company/ Internal persons	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%) Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
1.7.	Saurabh Narayan Agarwal			Người quản lý Công ty mẹ Executive of Parent Company			20/04/2024			0	0	Thành viên HĐQT Member of BOD
1.8.	Phạm Nghiêm Xuân Bắc Mr. Pham Nghiem Xuan Bac			Người quản lý Công ty mẹ Executive of Parent Company			20/04/2024			0	0	Thành viên độc lập HDQT Independent Member of BOD
1.9.	Eugene Galbraith Keith			Người quản lý Công ty mẹ Executive of Parent Company			20/04/2024			0	0	Thành viên HĐQT độc lập Independent Member of BOD
1.10.	Jens Lottner			Người quản lý Công ty mẹ Executive of Parent Company			18/08/2020			0	0	Tổng giám đốc CEO
2.	Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỳ Thương Techcom Capital Joint Stock Company			Công ty chịu chung một sự kiểm soát của công ty mẹ Companies under the common control of the parent company	57/GP-UBCK	Tầng 20, Tòa Techcombank, Số 6 Quang Trung, phường Cửa Nam, TP. Hà Nội 20 th Floor, Techcombank Building, No. 6 Quang Trung	30/01/2019			0	0	Công ty con của TCB Subsidiary company of TCB

STT/ No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Mối quan hệ liên quan với công ty/Người nội bộ Relationship with the Company/ Internal persons	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%) Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
						Street, Cua Nam Ward, Hanoi City						
3.	Công ty TNHH một thành viên Quân lý nợ và khai thác tài sản - Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam Techcombank Debt Management and Asset Exploitation One Member Limited Liability Company			Công ty chịu chung một sự kiểm soát của công ty mẹ Companies under the common control of the parent company	0102786255	Tầng 22 - Tòa C5, số 119 Trần Duy Hưng, Phường Yên Hoà, Thành phố Hà Nội 22 nd floor, C5 D'Capitale Building, 119 Tran Duy Hung, Yen Hoa Ward, Hanoi city	30/05/2018			0	0	Công ty con của TCB Subsidiary company of TCB
4.	Công ty cổ phần Bảo hiểm Phi nhân thọ Techcom Techcom Nonlife Insurance Joint Stock Company			Công ty chịu chung một sự kiểm soát của công ty mẹ Companies under the common control of the parent company	99/GP/KDBH	Tòa C5, số 119 Trần Duy Hưng, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội 22 nd floor, C5 D'Capitale Building, 119 Tran Duy Hung, Yen Hoa Ward, Hanoi city	20/03/2025			0	0	Công ty con của TCB Subsidiary company of TCB
5.	Công ty cổ phần Bảo hiểm nhân thọ Kỹ thương Techcom Life Insurance Joint Stock Company			Công ty chịu chung một sự kiểm soát của công ty mẹ Companies under the common	100/GP/KDBH	Tòa C5, số 119 Trần Duy Hưng, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội	16/07/2025			0	0	Công ty con của TCB Subsidiary company of TCB

STT/ No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/Người nội bộ <i>Relationship with the Company/ Internal persons</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%) <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
				<i>control of the parent company</i>		22 nd floor, C5 D'Capitale Building, 119 Tran Duy Hung, Yen Hoa Ward, Hanoi city						

Ghi chú: số Giấy NSH*: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức).

Note: NSH No.: ID card No./Passport No. (As for individuals) or Business Registration Certificate No., License on Operations or equivalent legal documents (As for organisations).